NAM THỨ MƯỜI LAM, — SỐ THỨ 3083 — MỖI SỐ : 0$04 — NGÀY THỨ HAI 27 và THỨ BA 28 JUIN 1927

Trung Bắc Tân Văn

中北新聞

MỖI NGÀY RA MỘT SỐ

GIÁ MUA BÁO

	1 năm	6 tháng	3 tháng	1 tháng
Bắc-kỳ, Trung-kỳ, Ai-lao, Nam-kỳ, Phápquốc và các Thuộc-địa Pháp	8$00	4$00	2$00	1$00
Ngoại-quốc	9 00	4 . 50	2 25	
	14 00	7 . 00	3 . 50	
Các làng và các công-sở	10 . 00	5 . 00	2 . 50	

Hạn mua báo cứ kể từ ngày 1er hoặc ngày 16 mỗi tháng.
Các người mua báo xin gửi trả cho tiền trước.

Toutes les lettres destinées à la rédaction doivent être adressées au directeur
68, Rue Jules Ferry, Hanoi

Fondateur : F. H. SCHNEIDER
Directeur : NGUYỄN-VĂN-VĨNH
Rédacteur en chef : PHẠM-HUY-LỤC
Administrateur gérant : NGUYỄN-V-LUẬN

Adresse télégraphique : TRUNGBẮCTÂNVĂN HANOI
TÉLÉPHONE N° 150

DEPOT LEGAL INDOCHINE N° 6666

PUBLICITÉ
Tarifs spéciaux suivant catégories d'entreprises ou de produits.
Prix moyens, dernière page :
Une seule insertion. . . . . 0$30 le c/m
Contrat annuel
Par centimètre et par insertion. 0$18 le c/m
Annonces judiciaires et légales. 1$50 le c/m
Petites annonces classées. . . . 0$20 la ligne

Ta có nên sợ ma thiêng nước độc không?

Ở nước ta xưa nay, vẫn nghe cái tiếng « Ma thiêng nước độc », dùng để nói các miền thượng du đáng ghê sợ như thế. Tiếng ấy có từ bao giờ, vì cớ gì mà nói ra, thì bây giờ không thể biết được, nhưng đọc cái tiếng ấy, thì dù khiến cho người ta sinh lòng run sợ dựt dè, không dám cả gan đi kiếm ăn nơi khác. Vì thế mà dân mình chỉ loanh quanh ở mấy tỉnh trung châu, sinh sản một ngày một nhiều, số người một ngày một đông. lợi đất không đủ nuôi người, mà những chốn xa xa, thì đất hoang dầy mất, kho báu bỏ không ai nhìn; quả như câu cửa miệng ta thường nói : « Ngồi trên đống vàng đống bạc mà chịu chết đói », thật là một việc rất đáng phàn nàn vậy.

Ở những nơi xa-lánh, vết người ít đến, khói lửa không nhiều, các mỏ không ai đào, cây có không ai chặt, nước ở trong khe trong núi chảy ra, hoặc là vì các thứ mỏ, hoặc là vì các thứ cây cỏ, mà thành ra nước độc, rồi lại lam-sơn chướng khí, u uất nặng nề. vốn không phải sức người chịu nổi. Người minh xưa kia, sự phòng bệnh đã không cẩn thận, cách vệ-sinh lại rất sơ sài, thành ra những người đi đến đó, mới phần nhiều mắc phải tật bệnh. Người Nam đã có tục trọng thần-quyền. đã hay tin càn tin nhảm, đi đến chỗ bóng người vắng vẻ, khí giới u uất, lại dễ sinh lòng lo sợ hão-huyền, khi giờ về lại bịa đặt thêm ra, làm cho người khác kinh hãi. Ấy cái tiếng ma thiêng nước độc, tuy không biết có từ bao giờ, nhưng chắc là vì những cớ ấy mà sinh ra.

Xã-hội ta giả trẻ lớn bé, giàu nghèo sang hèn, khắp các hạng người, ai cũng chôn sâu một câu ấy vào trong óc, thành ra ít người có khí hăng hái, dám liều thân đi kiếm ăn nơi xa, chớ không nghĩ rằng xưa kia vì đường giao-thông không tiện lợi, cách vận tải còn khó khăn, miền thượng du ít người đi đến, cho nên nước độc lại càng thêm độc, ma thiêng lại càng thêm thiêng, mà nước độc ma thiêng, mới thật là đáng sợ. Chớ bây giờ thì đường giao thông đã tiện lợi, cách vận tải đã dễ dàng, dưới nước thì tàu thủy, trên cạn thì xe lửa, thì ô-tô, xa xôi mấy mà không đến, hiểm trở mấy mà không thông, người đến đã nhiều, khói lửa đã thịnh, thì nước cũng phải bớt độc, ma cũng phải bớt thiêng; vả lại cách phòng bệnh và cách vệ-sinh bây giờ, cũng tinh tường cẩn thận gấp mấy ngày xưa, thì bệnh hoạn tất tự nhiên phải bớt.

Bà con ta, những người sẵn tiền lắm bạc, tư-bản rồi rào, tưởng nên nghĩ rằng ta may gặp buổi đất hoang còn nhiều, lợi tự nhiên thu vẫn chưa hết, lại sự vãng lại thông đồng tiện lợi, không có chút gì trở ngại đến công-việc làm ăn, chính là mối lợi to của giới đất dành cho ta, cái cơ triệu phú sau này, cũng có thể từ đây gây dựng được. Ta chính nên lập chí cho rộng xa, không tiếc công lao, không nề tổn phí, tìm đến những nơi xa vắng, mở mang ra công cuộc lớn lao, trước là thu mối lợi vô cùng cho mình, sau lại mở rộng nguồn lợi tự nhiên cho nước. Thế mới thật công tư lợi cả hai bề, cách làm giàu mới thật là chính đáng, chẳng hơn rằng đem đồng tiền ra mà đặt lớ đặt lãi, tậu cửa tậu nhà, hết sức bóp nặn người nghèo, rồi ngồi không mà hưởng lợi, hay là mua tranh những ruộng đất trong làng, cùng là ruộng đất thành thục ở những nơi phụ cận, cách làm giàu hèn mạt như thế, dù không mong gì có ngày đại phát đạt, mà lại mang cái tiếng « Vi phú bất nhân ».

Còn những người nghèo cực, thì nên nghĩ rằng ở buổi người khôn của khó, cách sinh tồn rất là gian nan, mình ruộng đất không có, tư bản cũng không, nếu ta cứ loanh quanh ở chốn hương quan, thì mật ít ruồi nhiều, công việc vẫn là khó kiếm, tuy quanh năm dầu tắt mặt tối, cả ngày chân lấm tay bùn, mà tay làm cũng chỉ đủ hàm nhai, còn mong bao giờ phát đạt được. Gặp buổi tầu xe tiện lợi, cách đi lại đã thông đồng, các nhà tư bản, đã có nhiều người lưu tâm đến việc khẩn hoang, các miền đất hoang ở mặt thượng du, đã thấy nhiều người lưu tâm đến. Đó chính là một dịp mở đường sinh kế cho ta, để hưởng thụ về sau mãi mãi. Mình là người nước Nam, trong đất nước Nam, nơi nào chẳng phải là đất nước của mình, miền là ma không thiêng, nước không độc, khỏi phải lo cái nạn yểu đau, là ta được an cư lạc nghiệp, ta há nên giữ cái tư-tưởng hủ lậu, đành chịu suốt đời tầng thiếu, cứ vùi đầu trong chốn hương quan. Một người nghĩ như thế, mười người nghĩ như thế, trăm nghìn người đều nghĩ như thế, kế xuất của, người xuất công, cùng nhau hết sức mở mang, thu lấy mối lợi tự-nhiên của giới đất. Có thể thì lối mưu sinh của nhân dân mới mở rộng, mà tài-nguyên trong nước mới mong được dồi dào. Vậy cái tiếng ma thiêng nước độc, thật là không đúng với thời-buổi bây giờ, ta không nên nghĩ đến, và cũng không nên nói đến nữa.

H. T. B.

Vô-tuyến-điện

Ngày 24 juin 1927

Nước Pháp

Đáng xã-hội với các người bị án về việc chính-trị

M. Vincent Auriol thay lời chánh đoàn xã-hội đệ trình quan Giám-quốc một lá đơn xin ân xá cho tất cả các người bị án về việc chính trị, hoặc phạm tội về việc làm báo.

Bản luật về việc binh gia

Thủ-dân nghị viện bàn về bản dự án về việc tổ chức lại binh-gia, bỏ 355 vế đối với 25 vế xin bãi một khoản của M. Bonnevel xin lập các trường luyện binh ngoài các quân đội, để luyện những lính mới ở gần chỗ nhà ở của họ. Tòn nội-các có khỏi vẫn đề tín nhiệm mà xin bãi khoản ấy.

Đảng xã hội với cái chánh sách ngoại giao

Chánh đoàn xã-hội tỏ ý muốn chất vấn chánh-phủ về cái chánh-sách ngoại giao, thì M. Poincaré hẹp ý với M. Léon Blum, nhận lời định đến sau khi bàn về việc sửa đổi lại thể lệ bầu cử thì bàn về lời chất vấn ấy.

Cái thể lệ về việc bầu cử

Các ông lãnh tụ chánh đoàn ở thủ dân nghị viện họp kỳ hội đồng hàng-tháng quyết nghị sau khi bàn về ngành quan thuế, mới sẽ bàn đến cái thể lệ bầu cử.

Cái độc quyền bán thuốc-lá

Số lợi tức về cái độc quyền bán thuốc lá trong năm tháng đầu năm nay hơn số lợi tức về năm 1926 là 403 triệu.

Nước Anh

Bản luật về các hội liên hiệp lao-động

Hạ nghị-viện nước Anh đọc đến lần thứ ba, thì bỏ 354 vế lối với 132 vế mong chuẩn bản dự án luật pháp về các hội liên hiệp lao động.

Ái-nhĩ-lan

Việc chính-trị

Nghị-viện mới gì bàn M. Cosgrave, vào chức chánh hội đồng hành chính của địa hạt tự-do ở Ái-nhĩ-lan.

Nước Đức

Cái chánh sách ngoại giao

Tại nghị-viện, M. Stresemann có đọc một bài diễn văn lớn hết sức đáp lại bài diễn văn của M. Poincaré đọc ở Lunéville. Ông có nói tất cả các bài diễn văn trước của ông đều chứng rằng ông thành thực tán dương cái chánh sách Locarno. Nếu ông Poincaré muốn cho Pháp Đức thân-thiện với nhau, thì trong hai chánh sách là cái chánh sách Locarno và cái chánh sách Ruhr, ông nên chọn lấy một cái, chớ không thể theo cả hai cái chánh-sách được. Còn như nước Đức, thì nước Đức muốn chọn lại hết quyền lợi của mình.

Nước Yougoslavie

Việc phân trình với Albanie

Chánh-phủ nước Yougoslavie ưng lời bàn của chánh-phủ Ý, Đức và Pháp, xin đổi lời lẽ bức thư gửi cho Albanie, và nói về ấn giao-tế của nước Yougoslavie với nước Albanie đã phục lại hẳn như cũ.

Nước Nhật

Về cuộc hội nghị ấn chế chiến thuyền

Các nhà bài quân ở Đông-kinh có ý tán thành việc ở Genève đương bàn lập một bản hiệp ước bảo vệ cần ba nước Anh, Hoa-kỳ và Nhật-bản.

Báo *Nichi Nichi* có đăng một bài xã-thuyết nói rằng ấy là nước Anh đã khuyên nước Nhật cho hai sứ-đoàn đến Bắc-kinh sau khi tòa nói-các Tanaka thành lập. Nước Anh lại tỏ ý muốn thân thiện với nước Nhật về mấy điều.

Nước Anh lại muốn nhân dịp cuộc hội-nghị Genève để làm cho Anh Nhật thân thiện với nhau. Báo ấy lại nói nếu việc thân thiện ấy không có gì là hề bước lắm, thì cũng chẳng cần ngăn-trở làm gì.

Ú-đại-lợi-á

Một cuộc bay

Các phi hành gia Ú-đại-lợi-á tên là Kingsford, Smith, và Ulm khởi hành ở Sydney này chủ nhật để bay vòng Ú-đại-lợi-á. Sau khi đỗ xuống ở Brisbane, Melvern Hill, và Longreach và Comonweal, thì đã tới Darwin chiều ngày hôm 22

Hoa-kỳ

Nghề hàng không

Vì phi hành gia Lindbergh bay được mọi sự như ý mới rồi, và Đại-tây-dương đã có người bay qua được, nên chánh-phủ Hoa-kỳ quyết nghị trợ cấp nhiều tiền cho các nhà chế tạo bay và máy phát động.

A. R I. P.

Việc Trung-hoa

Ngày 21 juin 1927

Phùng-ngọc-Tường bắt đảng cộng sản

Có tin ở sở quân Bắc-kinh nói rằng Phùng-ngọc-Tường ngày 15 Juin vừa rồi đã đến Công-huyện, bỗng gửi điện cho Lộc-chang-Lân bắt các người lãnh tụ đảng cộng sản là bọn Tô-Khiêm và Đặng-đề-Đạt hiện ở Trịnh-châu. Lộc tiếp điện lập tức mang binh vây bắt, thì chỉ bắt được Tô Khiêm còn Đặng-đề-Đạt và các người khác đều đã lối trốn về Hán-khẩu được cả.

Lại có tin rằng Phùng đã quyết tuyệt hẳn với đảng cộng sản ở Hán-khẩu. Phùng định binh định xong Hà-nam sẽ tiến đánh Nam-dương.

Chánh-phủ Quốc-dân cách chức Uông-tinh-Vệ

Chánh phủ Quốc dân Nam-kinh đã hạ lệnh cách chức đại biểu về quân sự, chính trị và họa hiểu của Uông-tinh-Vệ. Lại trước bổ tán trong sở Quốc dân đảng nữa.

Quân Quốc-dân lại thắng trận

Đạo quân quốc dân do hai tướng Lý tôn-Nhân và Mân-trong-Kiêm đốc suất ngày 16 juin đã đánh lấy được thành Tô-minh vào khoảng giữa tỉnh Sơn-đông. Một đội quân Phụng-thiên bị thua mất khí giới.

Hiện hai bên đang đánh nhau kịch liệt ở Dayên-châu và Tứ-hà.

Quân Phụng-thiên tỏ ý quyết chiến

An quốc quân có triệu tập các quân quan sau tập, cử Nhô-tuấn-Thăng làm toàn quân tổng tư lệnh để quyết chiến một trận sau cùng.

Trương-tác-Lâm nhận chức đại nguyên-súy

Ngày 18 Juin hồi 3 giờ chiều, Trương đã mở một lễ rất long trọng tại Hoài-nhân-đường ở Bắc-kinh để nhận chức hải lục quân đại nguyên súy. Khi đã làm lễ tuyên thệ xong. Bọn Tôn-truyền-Phương, Trương-tôn-Xương cùng các yếu nhân trong An quốc quân đều xếp hàng hướng nâu Trương làm lễ cải mình vái ba vái. Lễ xong, Trương có phát một tờ thông điện rằng : Từ đây về sau các tướng lĩnh các quân đoàn hết sức vì đảng phái nào, nếu lỗ có thì quyết trừ đảng cộng sản thì Trương đều có thể nhận làm bạn đồng chí được. Những người mà trước kia hay hiện nay là thù địch, sau này có thể làm bạn bè, chỉ có đảng cộng sản thì trước sau Trương quyết không dung được.

Lương-sĩ-Di vì Trương trả một khoản tiền to. Hiện đã định cùng các nhà ngân hàng Thiên-tân thương lượng vay năm trăm vạn đồng.

Chánh phủ Hán khẩu đã đuổi Borodine

Có tin rằng chính phủ Hán-khẩu đã bãi chức cao đẳng cố vấn của Borodine và đuổi ra khỏi địa hạt. Nương người ta nói rằng Borodine dẫn bị bãi, nhưng thế lực ngầm ngầm ở đó vẫn mạnh lắm.

Chánh-phủ Nam kinh với điều ước Đông dương

Về việc sửa đổi lại điều ước Trung quốc với Đông-dương là thuộc địa của nước Pháp, bộ trưởng ngoại giao chính phủ Nam-kinh là Ngô-triều Kun có nói rằng : Ngô sẽ hết sức xin triệt bỏ những điều ước ấy, mà cùng với nước Pháp định định những điều ước mới khác theo cái nguyên tắc bình đẳng.

(Dịch báo Tân)

Ngày 24 juin 1927

Một viên quan võ Anh bị thương

Thượng-hải. — Ở Trấn-giang một viên quan võ Anh bị thương nhẹ, trong khi xông cự lại lính Trung-hoa.

Phùng với Tưởng

Thượng-hải. — Tưởng-giới-Thạch đến Hồ-châu hội kiến với Phùng-ngọc-Tường đã trở về Nam-kinh.

Nam quân thu binh

Thượng hải. — Quốc dân quân tu tập quân lính để đánh bắc quân.

A R I.P.

Giải đáp những điều pháp-luật

LỜI HỎI. — Nhờ quí báo làm ơn giải đáp những điều pháp luật như sau này và đăng lên báo chương cho.

Làng tôi có M. L. chỉ được cái bằng quan trên quyền cấp cho tòng cửu phẩm hàm mà thôi ; chứ không có sắc văn và lục sắc gì cả ; nhưng mà năm trước M. L. có đem cái bằng quyền cấp ấy trình duyệt để xin đóng ba năm 15$ thuế, thế là cũng có đóng dấu vào cái bằng ấy mà cho nộp thuế 15$00. Vậy thì M. L. có phải là hạng chức sắc không? Trong bằng quyền cấp cho M. L. có nói rằng *tiết kính sai phái đốc lực nghĩ ưng thưởng thụ tòng cửu phẩm hàm sĩ phụng chỉ chuẩn.* Vậy sau không thấy nói chuẩn, không được sắc văn. Vậy thì cái tòng cửu phẩm hàm ấy thuộc về văn giai? hay là thuộc về võ giai?

Người tòng cửu phẩm hàm ấy được bằng quyền cấp trước đối với người tòng cửu phẩm văn giai được sắc sau, thì thứ tự ở trong sổ đinh người nào trên? người nào dưới?

M. L. ngày trước can án vụ sáo phải phạt suy ngũ thập nạp thụ, vậy nay M. L. có được kê khai danh sách hội đồng kỳ mục hay không? và có được phép đi bầu tư vấn hội-viên hay không?

LỜI ĐÁP. — Tại Bắc-kỳ thì chỉ có Vua hay quan Tổng-đốc Bắc-kỳ mới cấp phẩm hàm được thôi, ông quan trên mà ông nói trên kỳ là ai? Nếu vẫn trước năm 1897 thì ở Bắc-kỳ quan Kinh-lược vẫn có thể cấp được. Nhưng cứ như lời ông nói trên ấy thì đã trước năm 1897, bằng ấy cũng không có giá-trị gì là vì bằng không nói rõ là văn-giai hay võ-giai mà cũng không có chỉ chuẩn.

Cái bằng cấp như thế tự nó đã không có giá trị gì thì dù có đem vào sổ đi nộp thuế cũng không hơn được tí gì, chẳng qua tên trước bị lầm đó thôi, vậy thì không đi bầu nghị-viên được.

Vậy thì người được tòng cửu phẩm văn giai sau mới là người chức sắc.

Còn như ông hỏi người kia ngày trước can án xuy ngũ thập nạp thụ có được kê khai vào danh sách hội đồng kỳ mục không thì phải giải như sau này :

Người ấy không được dự hội-đồng kỳ mục là vì cái bằng cấp của mình không có giá trị, cứ không phải vì can án xuy ngũ thập nạp thụ, vì rằng theo như nghị-định quan Thống sứ ngày 25 février 1927 điều thứ 3 và từ 9 thì cái những người phạm trọng tội hay khinh tội bị tòa Tây án hay Nam án *phạt giam* án treo hay không treo mới mất quyền dự hội-đồng kỳ mục thôi.

Ph. L.

Điện-tín Đông-dương

Ngày 25 juin 1927

Lễ sinh-nhật vua Cao-mên

Nhân dịp ngày lễ sinh nhật năm thứ 88 của Sowath quốc-vương, nên từ ngày 20 đến 25 août tới nơi này tại chùa Bạc, xứ Cao-mên sẽ mở cuộc đấu-xảo các sản-vật và các đồ kỹ-nghệ trong nhà làm cùng các đồ cổ kỹ-nghệ Cao-mên chế ra. Cuộc đấu xảo ấy có đặt 4 000 bạc để phát thưởng.

Quan-thủy quân nguyên soái Bazire

Quan nguyên soái Bazire, nguyên đã đốc đạo chiến thuyền Viễn-đông, trở về Pháp đi tàu *Angers* tới Saigon sáng hôm nay

A. R. I. P.

VIỆC HANOI

Thời-tiết

7 giờ	31 độ
15 giờ	35 độ

Giá thóc gạo :

Gạo hạng nhất, một tạ	0 50
nhì,	10 00
ba,	9 10
Thóc hạng nhất,	5 90
Bắp ngô	6 70

Giá bạc. Kể từ ngày 27 Juin 1927 giá bạc ở kho Nhà nước định là 12 f. 80.

Thời giá quốc trái :

Ngày 21 Juin 1927

3 %	hoàn dần	69 f. 40
3 1/2 %	hoàn dần	94 f. 00
4 %	vĩnh viễn 1917	63 f. 75
4 %	» 1918	63 f. 25
6 %	» 1920	87 f. 20
5 %	hoàn dần 1920	87 f. 95
4 %	1925	93 f. 60

Ngày 24 Juin 1927

3 %	vĩnh-viễn	68 f. 40
5 %	1915-1916	75 f. 45

Trừ việc cổ động cộng sản ở hôm nay, — M. Hennequin ở thượng-ngoại-viện sánh quận Seine bàn Pháp có giấy nhiễm-phá ấy sang đây để phá những việc cổ động cộng sản ở các thuộc địa của Pháp tại Viễn-Đông. Chưng cuối tháng này thì tới Saigon.

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ. Kho Sách Xưa Quán Ven Đường

Các lớp học trong vụ hè

(Cours de vacances)

Bắt đầu từ 1er juillet 1927 trở đi, lại Trung-bắc Học-biện sẽ mở những lớp dạy trong hai tháng hè, từ lớp Đồng-ấu đến lớp Cao-đẳng và lớp chuyên dạy những học-sinh đã có bằng Sơ-học Pháp-Việt thi vào trường Bảo-hộ hay trường Sư-phạm.

Trừ lớp nây không kể, còn năm lớp trên kia chỉ chuyên dạy về hai môn là Pháp-văn và toán-pháp thôi.

Mỗi ngày chỉ học có một buổi.

Nữ học sinh từ lớp Trung-đẳng (Cours Moyen) trở lên sẽ học riêng. Giấy xin học bắt đầu nhận từ ngày 20 juin này trở đi.

Ai muốn hỏi thêm điều gì thì cứ lại Trung-bắc Học-biện ở phố Nhà-thờ (Rue Lamblot) số 22.

Quan Nguyên-soái Claudel đi Thanh-hóa. — Quan Nguyên soái Claudel mấy thứ bảy vừa rồi có đi khám sức trại binh ở Bắc-ninh, Bắc-cầu và Phả-lại-thương.

Lễ truy điệu cụ từ Lượng tại Saigon. — Mấy ông thân-sĩ và bào quản Saigon định tổ-chức lễ truy-điệu cụ từ Lượng tại Saigon ngày hôm qua là chủ-nhật 26 juin, nhưng chính-phủ Nam-kỳ biết trước không cho hội họp, và có làm nghị-định trục xuất mấy ông người Trung-kỳ và Bắc-kỳ ở trong kỳ như ông Nguyễn-khánh-Toàn nguyên chủ-nhiệm báo «Nhà quê» và nhiệm làm trợ-bút báo «Annam», ông Trần-huy-Liệu chủ nhiệm «Đông-pháp thời-báo», ông Vũ-đình-Di chủ bút báo «Ere Nouvelle».

Bom quân lên Lạng-sơn. — Như lời bản-báo đã nói trước, chuyến xe lửa tối thứ bảy 25 juin vừa rồi, đã chở hết cả đội quân bộ-binh thuộc-địa vừa ở Pháp sang chuyển tàu *Claude Chappe* lên đóng ở Lạng-sơn. Đại quân ấy tới Lạng-sơn hồi 11 giờ sáng chủ-nhật hôm qua.

Đội quân mới ấy lên đóng ở Lạng-sơn thì đội quân Lê-dương đóng ở Lạng-sơn trước sẽ về đóng ở Tuyên-quang.

Nay mai lại còn một đội bộ binh thuộc-địa nữa ở Pháp sang chuyển tàu *Bernardin de Saint Pierre*, những quân trong mấy tàu tới nơi, thì quân mới ấy cũng chỉ lưu ở Hà-nội mấy hôm, rồi lại lên đóng ở Lạng-sơn.

Cuộc mở sổ giúp dân bị lụt. — Những vụ đánh số giúp dân bị lụt phát-hành tất cả là một trăm số bán ở Đông-dương và sẽ tóa lãnh-sự ở nước Ấ-động thì nghe đâu sẽ tại tâm vạn số. Hiện nay hội-đồng kiểm-soát việc mở sổ đang soạn những số quan hàn được để gửi vào trong sổ, để những số ấy rất trúng thì không nữa và số rút lại như tin đã đăng trước.

Cuộc sổ số ấy đã nhất định đến 1er juillet này thì mở tại số Tài-chính mới trên đường Puginier.

Nước mạnh bởi dân cường-tráng. Muốn thế phải chăm nuôi con-trẻ từ nhỏ, lựa-chọn lấy các thực-phẩm, mà cho ăn sữa bò thì phải chọn sữa Lait Berna *mấy bồ.*

Người sành chỉ kén thuốc-lá Mélia mấy hút

BÁ CÁO VIỆC RIÊNG

Tôi có thằng con tên là Nguyễn-duy-Ngô, tức Điền, 15 tuổi, học trò lớp nhất ở trường Sinh-từ, mới rồi thi bằng Sơ-học Pháp-Việt không đỗ, nó phần chỉ bỏ đi, tôi ná tìm mà chưa thấy. Người nó xương xương, dong dỏng cao, mặt vuông, đầu hai rẽ, mũi hơi nhọn, da trắng xanh, ngoài mặc áo thâm, trong áo trắng, quần trắng, đi giầy ta. Vậy ông bà nào có thấy nó ở đâu, xin làm ơn chỉ bảo cho tôi, tôi xin cảm tạ vô cùng.

NGUYỄN-SĨ-BỒNG
.059 25, Hàng Bông, Hanoi

COURS DE VACANCES
VICTOR HUGO
No 67, Rd Carnot, Hanoi
Cours Secondaires — Préparation aux Baccalauréats (Septembre) par cours et leçons. 051

Tại nhà Học-chính Đông-dương. — Chức chánh tòa coi việc hành-chính (Services administratifs) tại nhà Học-chính Đông-dương theo như nghị định ngày 21 décembre 1926 thì nay hãi đi. Các công việc của tòa ấy thì nay giao cho phòng thư-ký nhà Học-chính theo như nghị định ngày 24 mai 1924.

Việc biểu tình ở Bạch-mai. — Cái án xử về việc biểu tình ở Bạch-mai khép 2 người một năm tù 5 người sáu tháng, 3 người ba tháng và M. Ng-đình-Cận được tha thì quan chưởng-lý cho là nhẹ quá, cho nên ngài đã chống án lên tòa Thượng-thẩm. Như vậy thì việc M. Cận và các ông khác nay mai lại phải xử lại tại tòa Thượng-thẩm.

Ngách thông phái. — M. Đinh-phan-Long, cựu tổng sư, hàm tùng cửu phẩm văn-giai (9.2), đã trúng tuyển kỳ thi thông phái ngày 24 và 25 janvier 1927, quán phố Đinh-hữu, (Nam-định), nay được bổ thông phái hạng năm, và bổ đi châu Ngân-sơn (Bắc-kạn).

M. Ng-khắc-Nhuận, cựu tổng sư, đã trúng tuyển kỳ thi thông phái ngày 24 và 25 janvier 1927, quán làng Sơ-điền tổng Phú xá, huyện Phúc-thọ, (Sơn-tây), nay được bổ thông phái hạng năm, hàm tùng cửu phẩm văn giai (9.2), và bổ đi huyện Cẩm-khê (Phú-thọ)

Ngạch thư ký sở cảm. — M. Lê-thương-Chất, tạm ký thông ngôn tập sự sở cảnh sát, nay thăng thư ký hạng tám

M. Nguyễn-năng Tam 22 tuổi quán làng Phú-Hiền Thái nguyên có bằng sơ học pháp việt khóa năm 1914 nay bổ làm phụ hiện nhiên hồng 240 $ và làm chức thư ký tại sở cảnh sát Thái-nguyên.

Người lọc sự. — M. Nguyễn-văn Thi lọc sự nông chi ở tòa án độ nhì cấp lao nay bổ hạng nhất nay bổ đi Bắc-kạn.

M. Phạm-gia-Định lọc sự thượng hạng hạng ba ở Bắc kạn, nay đổi đi Hưng-yên.

Muốn cho trẻ con chóng nhớn phải lựa chọn kỹ các thực-phẩm; cho ăn sữa bò phải chọn sữa Lait Berna *tốt hơn các sữa khác.*

Người lịch sự chỉ hút thuốc-lá Mélia không hút thứ khác

Cái bà cồng-sộc nó thì đây

Về mùa hè nóng, các Qui-Bà Qui-Cô muốn mặc mát, không gì bằng đến hiệu Nguyễn-Đức, *ở số 89, phố hàng Khay (Paul Bert) Hanoi, mua các thứ hàng Saigon mới có lụa tơ sữa rồi, đã các mặt rất đẹp, rất nhã, rất lịch-sự.* 7.031

CHỈ CÓ MỘT THỨ THÔI

Thuốc đau mắt vàng rất công-hiệu mà quý-khách đã hoan nghênh bấy nay thì ở trên lọ thuốc phải có hiện rõ «*COLLYRE JAUNE selon la formule du Dr Cassaux*».

Thuốc cũng vàng, giấy giản lọ cũng vàng mà giấy bọc cũng vàng, các quý khách nên đòi bằng được như thế thì mới khỏi nhầm.

Bán tại hiệu bào-chế:
CHASSAGNE
59, Rue Paul Bert, Hanoi 3002

Ai tin. — Bản-quán được tin buồn rằng bà cụ thân-sinh ra ông Dương-văn-Vượng, vừa mới tạ-thế tại quê-xá phố hàng Bạc, vậy xin có lời kính viếng, chia buồn với M. Vượng và gia quyến.

LỜI CÁO-PHÓ

Chúng tôi lấy làm đau đớn kính báo các ngài biết cho rằng: Thân-mẫu chúng tôi hưởng thọ bát tuần, chẳng may tạ-thế tại phố hàng Bạc nhà 25 hồi 6 giờ sáng ngày 27 juin.

Chúng tôi định đến 6 giờ rưỡi sáng ngày 28 juin 1927 rước linh cữu về an-táng tại đất làng Trung-phụng, huyện Hoàn-long (Hà-đông).

Cẩn ai tử: Dương-văn-Vượng
lồng gia-quyến đăng bái

Việc phóa nữ thất người ở dưới Khâm-sai đ. — Bọc gia chẳng còn nhớ sái nạn phóa nữ thất 8 người và bị thương 5 người ở Khâm-thiên ngày rồi tháng ba tây mới rồi. Việc ấy nay tòa án Trùng-trị đã xét hỏi đến vụ chồng M. Nguyễn-tuấn-Sơn tay kẻ khó học là chủ xưởng phóa ấy bị án như sau này:

Ngô-ấn-tiến-Sơn 16 quan tiền phạt án tuần, vì là Đăng-thị-Gái 16 quan tiền phạt không được án treo.

Tòa án Trùng-trị. — Sáng hôm nay, tòa án Trùng-trị xử những vụ án sau này:

Việc lừa đảo. — Vũ việc Vương-hữu-Khiêm thư-ký nhà buôn và Vương-văn-Việt là thầu khoán chưa lấy mấy người hỷ mục ở Phúc-yên cầm ruộng công cho công-ti Crédit lấy 600 đồng là việc đã đăng tố rồi ở kỳ thứ hai trước thì nay tòa kết án phạt Vương-hữu-Khiêm 10 tháng tù, Vương-văn-Việt 6 tháng tù và bắt số hai người phải bồi-thường cho hai thường 500 đồng cho bên nguyên đơn.

Mạt sưu mướn đăng. — Mặt hôm Trạm tiếp-Tạo bạn hàng rong ở qua Bạch-mai thấy vợ một người tên là Dương-văn-Khải là nhà chứa hàng-lậu đương cãi nhau với một người bạn hàng mới vào bênh thế nào rồi bị người nhà lý đánh. Sau Trần-tri-Tạo vì bênh chồng là Đặng-đức-Phúc bắt. Đặng-đức-Phúc liền đưa Ngô-đơm đức-Vinh là bạn cùng Đặng-văn-Tính Vũ-văn-Biện và Ng-đăng-Thương là lính khố-xanh cùng với vợ là thị Tạo đến cửa nhà người lý chánh. Người lý mở cửa ra thì bị ông Đặng-đình-Phúc sẵn gậy đánh bị thương nhiều là ở cửa đau lắm, phải vào phòng thuốc tại nhà thương trong 15 ngày hiện nay hãy còn đau cam lắm được việc. Nhưng nói thì thằng-cửa-Phúc kêu rằng hôm lý thay vợ về bảo bị nguyên đến đánh có đến nỗi thì bị nguyên đơn nêm gạch nên có lấy gạch ném lại, sự không đánh. Cho Nghiêm-đức-Vinh và ba người lính khố xanh thì không nhận có dự vào việc đánh nhau lý. Tòa hỏi quanh rồi hoãn đến tuần sau để cho chứng thêm.

Giả dại. — Vũ-xuân-Vạn làm nghề đóng giầy quan ở làng Tạo-ha tỉnh Bắc-giang có tình nguyện đi làm lính khố đỏ, sau không biết vì lẽ gì đưa đơn tình nguyện và tự-tiện thân cao Ng-văn-Xuân đổi tên ra làm lính. Tòa phạt Vũ-xuân-Vạn và Ng-văn-Xuân mỗi tên mất thưởng tù. Còn Trần-văn-Giang là Hàn nhà đó cũng can liên về việc ấy thì được tha.

Ăn cắp đồng chì. — Ng-văn-Siêu 11 tuổi và Ng-văn-Ba hôm ăn cắp những đồng chì đem bán. Ngô-tại Linh bạn hàng rau và Vũ-thị-Ve bán nang đồng mới biết là chú ấy ăn cắp thanh ở mua. Tòa phạt Ng-V-Siêu 15 ngày tù nhưng cho án treo vì hãy còn bé dại và phạt Ng-thị-Linh 15 ngày tù và Vũ-thị-Ve 1 tháng tù.

BÀN: SAU RẠP CINÉMA PALACE CÓ PHÒNG CHỤP ẢNH

Ai đi xem chiếu ảnh gặp chúng bạn thân thích từ a sang chụp một tấm ảnh làm giấu tích thì là bằng hiệu cũng là hay.

Phòng chụp có đặt đèn điện riêng để chụp, tối sáng, mưa nắng chụp lúc nào cũng được cả.

Giá rất hạ chụp rất khéo.

CINÉMA PALACE

MẶC-TÂY

Qui-khách muốn cho các cô, các cậu bé mặc tây. Xin mời quý-khách lại hiệu DEMANGE HANOI xem qua. Hiệu ấy mới nhận được rất nhiều quần áo trẻ con, hàng tơ, đã các mặt, kiểu đẹp giá chỉ từ 2 đồng đến 5 đồng thôi.

Phần thứ ba, quyển thứ 4, 5 và 3 và quyển thứ 4, 5, 6 và 7 đã xuất bản rồi. — Xã-hội tiểu-thuyết của ông Victor Hugo, phần thứ ba, từ quyển thứ nhất đến quyển thứ bảy, đóng làm hai quyển (Les Misérables de Victor Hugo, Même Partie, Livres 1, 2, 3, 4, 5, 6 et 7) đã xuất bản rồi. Quyển thứ 1, 2 và 3, dày 251 trang giá bán mỗi quyển 0$55 và quyển thứ 4, 5, 6 và 7, dày 299 trang giá bán mỗi quyển 0$65. Ở xa, tiền cước gửi mỗi quyển 0$20, muốn hai quyển gửi làm một gói là 0$30, muốn cả 11 quyển từ hãi đều gửi làm một gói 1$00.

Lại chuyện mẹ chồng nàng dâu. — Hồi 5 giờ chiều ngày 19 vừa rồi, một người đàn bà tên là Ng-thị-Hai ở Bạch-mai, bảo con dâu là Ng-thị-Mậu ra soi hàng bán thịt nộ; người con dâu không nghe thành thử hai mẹ con hóa ra to tiếng với nhau, rồi xô xát nhau. Người mẹ chồng tát cho nàng dâu mấy cái, tức tại con dâu đẩy ngã mẹ chồng, bị thương ở đầu. Khi ấy các ông chồng và chồng thị Mậu ra gỡ mẹ đánh thị Mậu, thành thử thị Mậu bị thương, thị Mậu đó đơn thưa về việc ấy.

Cái nạn ô tô. — Hồi 4 giờ chiều ngày 23 vừa rồi, M. Gausser Ernest, làm ở nhà Điện-bạc, nhà số 80 avenue Quan-thánh, đi chiếc xe tay ở gia-nội xuống Pavouard ít. Khi đi đến ngang làng Liễu-ngạn, thì xe có cái xe ô tô ông người Âu của nhà thương Bạch-hổ xuống nhà thương lấy Công-vụ đi đến va vụt đến chạm ngay vào cái xe tay, làm cho người ngồi trên xe tay và phu xe đều ngã bị thương, mà xe thì bị tổn thiệt nhiều. Khi M. Gaucher đã được, thì xuống tòa nhà thương lấy Công-vụ để hỏi, nhưng khi gần tới nơi thì đã thấy cái xe ô-tô ấy ở trong nhà thương Công-vụ ra, đi quay về đường Pavouard, rồi rẽ sang đường Bạch-mai.

Hiện M. Gaucher đã có thưa tại gầm. Sở cảm cho đương cho xét.

Thật liệu thuốc. — Vừa rồi lính cảnh sát bắt được ba người đàn bà mang 25 cân thịt lợn lậu thuế vào thành-phố, vậy đã tịch một số thịt ấy cho nhà nơi phát-đường, và phạt ba người đàn bà ấy 3 quan tiền phạt.

新民書館

ĐÃ RA TRỌN BỘ:

Bình Sơn Lãnh Yến

(tức là bộ tiểu-thuyết Tử-tài-tử của Tàu)

NGUYỄN-ĐỖ-Mục dịch

Tân-Dân-Thư-Quán xuất-bản

Trọn bộ: 1$30

Từ nay đến cuối Juillet, các ngài ở xa gửi thư và tiền về mua, bản-quán xin chịu thay cước-phí. Nhưng các ngài nhớ đính theo 1$30 mandat hay tem, vì có ít bản-quán không gửi theo cách giao-ngân linh-hóa.

TÂN-DÂN-THƯ-QUÁN
29, Phố hàng Bông, Hanoi

Chở thóc gạo bằng auto Camion
Hỏi tại: xưởng Aviat
Ở đây cho thuê xe camion
chở được từ 10 tấn cho đến 35 tấn
7.062

Quyển thứ mười bốn
TRUYỆN
Ba người Ngự-lâm phão-thủ
ĐÃ XUẤT BẢN RỒI
Giá: 0$08

CÁC NHÀ DÙNG ĐỒ ẢNH NÊN BIẾT

Vì hiệu bào chế Moulès, số phố Paul Bert, Hanoi mua nhiều, và mua được rẻ, nên hiệu ấy lại có thể bán được các chất Hyposulfite de Soude, Bisulfite de Soude, Sulfite de Soude, Hydroquinone, và tất cả các thứ dùng vào nghề ảnh, theo giá rất rẻ.

● Việc thự mà hỏi giá.

Chứa xe đạp ăn cắp. — Đào-mạnh-Vân 33 người làng Yên-lạc huyện Duy-tiên (Hà-nam) chứa một cái xe đạp ăn cắp của ông Thanh ở đường 33 thì nay đã bị bắt đã xét hỏi.

Các tin vặt. — Đặng-đình-Gia, vô nghề nghiệp, về gia cư, ở Hanoi ăn cắp một cái ví đa đựng tiền và các quần áo của M. Đinh-Ngân ở hàng Gai số 76, Nguyễn-thị-Tý trên Bệu 25 tuổi vô nghề nghiệp về gia cư, tại Hanoi ăn cắp các đồ nữ trang của Mme Lê-thị-Vân ở hàng Vải thâm số 65 đã bị bắt đã xét hỏi.

— Theo lệnh quan Biện-lý Hanoi sẽ mở thám để cho xét hỏi về việc con một người Tây bị thương về ô-tô ở đường xuống Haiphong.

— Ban đêm người ta bắt được hai đứa đa đăng không có giấy thuế thân giải về sở mật thám để xét sân cước.

Tin sau cùng.

Ông Léon Daudet được tha nhầm

Có người giả làm ở bộ nội vụ đánh điện thoại hạ lệnh cho ông chủ ngự-thất ở Paris thì ông chủ ngự bị làm đã tha cho MM. Léon Daudet và Delest, chủ nhiệm và quản lý báo *Action française* và một người cộng-sản Semard, người làm việc giả dối ấy, là một người về cảnh quản chủ, khai giả làm lời sắn bộ nội vụ tại bảo tha cả một người về đảng cộng sản, khiến cho khi tiếp được lệnh ấy không ai ngờ vực.

Tòa nội-các liên họp hội đồng ngay mà bắt lập tức tra xét, và truy vấn kẻ làm quyền ấy.

Tình thế chiến sự ở Trung-hoa

Chánh-phủ mới ở Bắc-kinh thay Panng-ngọc-Tường và Trương-giới-Thạch kết liên với nhau, có bắt quốc-dân để giúp việc trên ngoài chiến-tranh. Ngô-hội-Phu tuyên bố rằng thái không dự vào việc chung nữa.

Đốc quân Sơn-tây theo về Nam-kinh để đánh Trương-tác-Lâm. Trương-tác Lâm họp nốt quân Hàn để chống cự. A. R. I. P.

VIỆC BẮC-KỲ

HAIPHONG

Giả danh từ thiện. — Trong một số báo trước bản quán đã thuật việc mấy tên giả danh từ thiện mà quốc hết giấp dân bị lụt để bán vé cào nhà đã được nhiều tiền mà kỳ thực thì chẳng bố thí rồi trốn mất. Từ hôm nay sẽ mặt thanh vẽ tên ấy cho đã bắt hẳn «Từ thiện» ấy mà vẫn chưa thấy dấu cả.

Xem như vậy thì từ rày bà con ta chẳng nên ghé cửa ông từ thiện như thế ru?

VŨ-BẢN (Nam-định)

Lễ phát phần thưởng. — Lễ phát phần thưởng tại huyện Vụ-bản năm nay trọng thể lắm, là nhờ được M. Đào-trọng-Hoàng là trí huyện ở tại hết lòng giúp sức nên mới được như thế. Chiều hôm thứ tư 15 juin thì số tiếp trà mời các ông giáo hàng huyện, rồi tổ đến rước đón, có phường hát tây, phường bát âm, sự tế đi theo. Cờ rước đi mỗi quãng thì lại đốt pháo và các thứ tuyển mãi (feux de Bengale) Rước xong rồi thì mời đến ở hạn huyện, nhiều cận hạn ở trường huyện làm được lắm kiểu đẹp rất đẹp, và được thưởng rất nhiều.

Đến 8 giờ rưỡi hôm 16 juin thì các thân mạo ở tỉnh Nam và quan Công-sứ hàn tỉnh đi đến ở chỗ tọa. Khi xe quan Sứ tới huyện thì đốt pháo tiếp và chào. Khi các quan yên vị rồi thì quan huyện đứng lên đọc đến văn bằng tiếng Pháp và ông trùm Mỗ đọc bài diễn nghĩa bằng quốc văn. Đứng lên ông chưởng giáo trường huyện cũng đọc diễn văn thường lệ bằng chữ Pháp, nhưng vì quan Sứ đến nơi đã nói trước rằng bản việc trận tỉnh phải vắn ngắn, nên ông chưởng giáo chỉ đứng lên thay mặt các giáo sư trong huyện nói ứng khẩu mấy câu bằng tiếng Pháp, đại khái cảm ơn quan Công-sứ, chẳng quản nóng viếng hàn hậu, thường xa xa xét tới gió ngọc vô cùng tại lễ phát phần thưởng hôm nay đã được thêm long trọng, v. v... Quan Sứ giả lời lại và khuyến học trò phải chăm chỉ cho chóng tấn tới v. v... và ông tham Bình đứng thông ngôn. Trước khi phát thưởng thì một cậu học trò trường huyện đứng lên hát mấy bài hát tây khác lắm. Lại phát phần thưởng xong thì quan Công-sứ lên xe 6-tô về ngay tỉnh, còn các ông giáo và các thân-hào thì ở lại để tiếc ở huyện và trò truyện rất là vui vẻ, đến mãi ba giờ chiều mới tan. T. lại cáo.

HÀ-BÔNG

Cái nạn ô-tô. — Hồi 2 giờ chiều ngày 21 vừa rồi, chiếc ô-tô hàng số T.2051 của hiệu Nghiêm-xuân-Trinh, do *chauffeur* là Vũ-viết-Loát cầm máy chạy ở Vân-đình ra, khi đi khỏi làng Thanh-hiệu (Thanh-oai) tai đụng phải một người đàn bà bị thương. Xe ô-tô liền đưàng lại để cho người đàn bà ấy về nhà thương điều trị.

SƠN-TÂY

Tự tử hay ngã xuống sông. — Hôm thứ bảy 25 juin hồi 8 giờ sáng có một người đàn bà chừng ngót 60 tuổi, không biết vì ý ngã hay tự tử ở sông trước cửa đền của hội Tập-thiện. Cũng may cho bà lão, lúc ấy có ông huyện Lê tập-Tiến là chánh chủ hội và ông quan Oánh đương đứng trông thấy làm đến nơi thấy, liền bắt người cứu cho người làm lấy tuyển riêng cho hội hưi ra với được ngay bà ấy. Chưa chạy mặt lớn đã thấy tỉnh dậy, sau thuê xe cho đi nhà thương thì nay được tin bà lão ấy đã bình phục như thường và đã cảm người đưa về nhà con chán bà ấy.

Sông Cái này to chứ không phải như Hà-gươm Hanoi là đông có thuyền thì tất thấp cũng không dám vớt.

Hội Tập-thiện này vốn là hội thành lập đã 40 năm nay, với và nhờn bố đến gần vạn con người. Hội Tập thiện này phần nhiều chuyên về việc vớt các thây chết ở sông lên chôn, và cấp áo quần cho kẻ nghèo, nhưng những thây chết và trẻ nhỏ, như thế thì việc thiện ta không cần phải nói, duy sự vớt xác chung cho mọi người sông, hội ấy cũng có giúp được nhiều việc.

Vậy chúc cho hội Tập thiện sống lâu mãi mãi.

BẮC-NAM

Lời cảm ơn. — Chúng tôi xin có mấy lời cảm ơn các ông, các quan, các ông, các bà, các cô, các cậu đã tỏ lòng thương-mến chiếu cố phùng viếng và ứng đám bào-huynh, thân-phụ, nhạc-phụ, người tổ phụ chúng tôi là M. Ngô-gia-Cát, tri-châu cũ Thơ-lang, Lạng-sơn, vừa tạ-thế ngày 23 rạng ngày 24 ta, tức là ngày 28 tháng 5 tây năm 1927.

Vậy đã sắt đám hồi 5 giờ chiều ngày 24 tháng 5 ta.

Trong khi tang-gia bối-rối, có điều gì sơ suất xin miễn lỗi cho, cảm tạ.

Bào đệ: Ngô-gia-Thái, ký-lục tòa sứ Lạng-sơn và vợ con
Cô-ni-tử: Ngô-thiện-Chính, Commerçant Lạng-sơn và vợ con
Tế-tử: Vũ-hữu-Đạo, Lettré Bắc-kạn và vợ con
Ngoại tôn: Vũ-đình-Chân, Instituteur Chi-chủ và vợ con
Vũ-đình-Bá,
Vũ-đình-Ân,
Vũ-đình-Ninh,
Vũ-tử-Hiệp,
Vũ-thị Kim-Thuận,
Vũ-thị-Ân dite Ngọc-Sơn
Vũ-thị Ngọc-Hoàn,
Tỷ tôn: Ng-hữu-Quỳnh, Médecin auxiliaire Hải-dương, và vợ con
Tăng: Nghiêm-đình-Đệ, Instituteur Bắc-kạn
Nghiêm-đình-Thân,
Vũ-thị Thường-Vân,
Đồng gia-quyến đăng kính tạ

Trung Bắc kỳ Lâm-sản Công-ty

(Rừng Bảo-đài, Rừng Phố-vị, Rừng Ha-cương)

Chánh sở tại Hanoi, 63, Phố hàng Bông

ĐIỆN-THOẠI số 150

CỦI, THAN,

GỖ LIM XANH HA-CƯƠNG, tốt có liếng, cả cây từ 7 tấc trở lên để làm cột nhà.

● *RỪNG, NỨA và các thứ lâm-sản nước Nam.*

Có xưởng tại Bép-cầu, Yên-viên, Đề-xá

MỘT PHIẾP CÓ ÍCH

Dùng *Quinionine* mà tự chế lấy một lít rượu vang bổ. Cho một lọ *Quinionine* vào lít một rượu vang đỏ thì tự-tạo được ngay một chai tu-ốc bổ, rất tốt để bổ huyết, bổ gân, bổ cốt, và để trừ sự bài-tiết, sự suy nhược, bệnh sốt rét, và bệnh ăn gần. *Quinionine* làm cho ngon cơm, dễ tiêu, và làm cho người sắc mặt, có sức mạnh mẽ cũng cần như người khỏe. *Quinionine* gồm chất bằng Quinquina Kolar, cacs, gentiane, và hypocrophosphate de chaux.

Quinionine mạnh gấp 5 lần extrait de quinquina, và vì dễ uống hơn. Một lọ vừa một liều để chế một lít rượu bổ, giá 0$ 60.

Hỏi tại hiệu bào chế Blanc phố Paul Bert Hanoi

Les misérables

DE VICTOR HUGO

(Suite)

Et apostrophant M. Leblanc :

— Parbleu ! vous vous êtes moqué de moi autrefois. Vous êtes cause de tous mes malheurs ! Vous avez eu pour quinze cents francs une fille que j'avais, et qui était certainement à des riches, et qui m'avait déjà rapporté beaucoup d'argent, et dont je devais tirer de quoi vivre toute ma vie ! une fille qui m'aurait dédommagé de tout ce que j'ai perdu dans cette abominable gargote où l'on faisait des sabbats sterlings et où j'ai manqué comme un imbécile tout mon saint-frusquin ! Oh ! je voudrais que tout le vin qu'on a bu chez moi fût du poison à ceux qui l'ont bu ! Enfin n'importe. Dites donc ! vous avez dû me trouver farce quand vous vous êtes en allé avec l'Alouette ! Vous aviez votre gourdin dans la forêt ! Vous étiez le plus fort. Revanche. C'est moi qui ai l'atout aujourd'hui ! Vous êtes fichu, mon bonhomme ! Oh mais, je ris. Vrai, je ris ! Est-il tombé dans le panneau ! Je lui ai dit que j'étais acteur, que je m'appelais Fabantou, que j'avais joué la comédie avec mamselle Mars, avec mamselle Muche, que mon propriétaire voulait être payé demain 4 février, et il n'a même pas vu que c'est le 8 janvier et non le 4 février qui est un terme ! Absurde crétin ! Et ces quatre méchants philippes qu'il m'apporte ! Canaille ! Il n'a même pas eu le cœur d'aller jusqu'à cent francs ! Et comme il donnait dans mes platitudes ! Ça m'amusait. Je me disais : Ganache ! Va, je te tiens. Je te lèche les pattes ce matin ! Je te rongerai le cœur ce soir !

Thénardier cessa. Il était essoufflé. Sa petite poitrine étroite haletait comme un soufflet de forge. Son œil était plein de cet ignoble bonheur d'une créature faible, cruelle et lâche, qui peut enfin terrasser ce qu'elle a redouté et insulter ce qu'elle a flatté, joie d'un nain qui mettrait le talon sur la tête de Go iat, joie d'un chacal qui commence à déchirer un taureau malade, assez mort pour ne plus se défendre, assez vivant pour souffrir encore.

M Leb'anc ne l'interrompit pas, mais lui dit lorsqu'il s'interrompit :

— Je ne sais ce que vous voulez dire. Vous vous méprenez. Je suis un homme très pauvre et rien moins qu'un millionnaire. Je vous ne connais pas. Vous me prenez pour un autre.

— Ah ! râla Thénardier, la bonne balançoire ! Vous tenez à cette plaisanterie ! Vous patauger, mon vieux ! Ah ! vous ne vous souvenez pas ? Vous ne voyez pas qui je suis !

— Pardon, monsieur, répondit M. Leb'anc avec un accent de politesse qui avait en un pareil moment quelque chose d'étrange et de puissant, je vois que vous êtes un bandit.

Qui ne l'a remarqué, les êtres odieux ont leur susceptibilité, les monstres sont chatouilleux. A ce mot de bandit, la femme Thénardier se jeta à bas du lit, Thénardier saisit sa chaise comme s'il allait la briser dans ses mains. Ne bouge pas, toi ! cria-t-il à sa femme ; et, se tournant vers M. Leblanc :

Bandit ! oui, je sais que vous nous appelez comme cela, messieurs les gens riches ! Tiens ! c'est vrai, j'ai fait faillite, je me cache, je n'ai pas de pain, je n'ai pas le sou, je suis un bandit ! Voilà rois jours que je n'ai mangé, je suis un bandit ! Ah ! vous vous chauffez les pieds, vous autres, vous avez des escarpins de Sakoski, vous avez des redingotes ouatées, comme des archevêques, vous logez au premier dans des maisons à porter, vous mangez des truffes, vous mangez des boites d'asperges à quarante francs au mois de janvier, des petits pois, vous vous gavez, et, quand vous voulez savoir s'il fait froid, vous regardez dans le journal ce que marque le thermomètre de l'ingénieur Chevalier ? Nous ! c'est nous qui sommes les thermomètres ! nous n'avons pas besoin d'aller voir sur le quai au coin de la tour de l'Horloge combien il y a de degrés de froid, nous sentons le sang se figer dans nos veines et la glace nous arriver au cœur, et nous disons : Il n'y a pas de Dieu ! Et vous venez dans nos cavernes, oui, dans nos cavernes, nous appeler bandits ! Mais nous vous mangerons ! mais, pauvres petits, nous vous dévorerons ! Monsieur le millionnaire ! sachez ceci : J'ai été un homme établi, j'ai été patenté, j'ai été électeur, je suis un bourgeois, moi ! et vous n'en êtes peut-être pas un, vous !

(A suivre)

Những kẻ khốn-nạn

XÃ-HỘI TIỂU-THUYẾT, của ông Victor Hugo

NGUYỄN-VĂN-VĨNH dịch.

(Tiếp theo)

Rồi thì nó lại chỗ mồm vào mặt ông Trằng-toát mà rằng :

— Chứ lại gì ? xưa kia mày nhạo tao. Vì mày mà tao đến nỗi cơ cực từ ấy đến giờ ! Mày thì cho tao được nghìn rưỡi phật-lăng mà bắt lấy con bé, con bé quyết hẳn là con nhà giàu, trước kia tao đã nhờ nó mà kiếm được khá tiền rồi, giả sử tao còn giữ được con bé thì có lẽ cả đời ta phong-lưu. Con bé nó có thể đền bồi cho tao hết cả những sự thua lỗ vì cái hàng cơm thổ tả đó, là chỗ thiên-hạ đến ăn uống nỡ rồn gt ê-gớm, làm cho thằng ngốc này có đông vốn nào đã đành, để dụm được mất nhẵn ! Trời ơi, ta ước gì bao nhiêu rượu họ nống ở hàng ta năm ấy, thành ra thuốc độc trong bụng những thằng được uống. Nhưng thôi, cũng không cần.

Nhưng này, anh thử nói ta nghe ! Cái hôm mà anh đem được con chim sơn-ca đi, anh hẳn cũng cười tôi là thằng khờ-dại đấy nhỉ ! Trong rừng tay anh cầm gậy, khi ấy anh là mạnh thế hơn tôi. Bây giờ chẳng qua là tôi được cơ-hội phục-thù. Hôm nay bài tôi cầm kết ! Vậy thì anh chết rồi, anh già ơi ! Anh phải biết rằng bây giờ tôi sướng trong bụng không biết ngăn nào mà kể ! Thế nào anh lại đi chui ngay đầu vào cạm như thế ? Tôi bảo anh rằng tôi là nhà diễn-kịch, tôi tên là *Fabantou*, trước tôi đã cùng đi hát với cô-đào *Mars*, với cô-đào *Muche*, rằng chủ nhà tôi nó bắt phải trả tiền nhà ngày mai là ngày mồng 4 tháng hai, vậy mà anh ngu xuẩn, anh cũng không biết suy rằng lệ thuê nhà tính từ mồng 8 tháng giêng, chứ ai có tính từ mồng 4 tháng hai bao giờ ! Chẳng qua mày là một thằng ba-que xuẩn ngốc ! Mày đem đến cho tao bốn đồng tiền vàng phải giỏ kia ! Đồ chó ! Không đưa được trăm phật-lăng cho chẳn ! Tao đối mày một cách ngô-nghê như thế mà mày cũng mắc ! Thật là sướng cho tao quá. Tao vẫn nghĩ trong bụng : Thằng xỏ-lá, phen này thì đi đăng trời. Sáng ngày tao liếm gót-chân cho mày. Tối nay thì tao mới tìm móc ruột mày ra tao ăn !

Thằng *Thénardier* nói đến đó thì thôi. Hết hơi mất rồi. Cái ngực bé-nhỏ của nó khi ấy thở hồng-hộc như là cái bễ lò-rèn. Con mắt nó khi ấy chứa-chan một thứ khoái-lạc đê-tiện, là cái khoái-lạc riêng của những kẻ hèn-yếu mà lại độc-ác tàn-nhẫn, chờ mãi giờ mới gặp cơ-hội để được cỡ xuống đất kẻ xưa-nay mình vẫn sợ, giờ mới được một phen chửi-mắng người xưa nay mình vẫn phải nịnh phải tâng ; thật là cái mừng của thằng làm mà đã được gót-giầy lên trên đầu khổng-lồ, cái mừng của con chó ngao được xé con bò giống bệnh nặng, chết đã đến nơi không thể giữ mình được nữa, nhưng sống vẫn hãy còn đủ biết cái đau là cực.

Ông Trằng toát để cho nó nói sướng miệng, khi nó đã nói chán rồi im miệng, lại ông mới trả lời rằng :

— Ta không hiểu anh nói cái gì. Anh lẩn rồi. Ta đây là một người nghèo lắm, không làm gì mà có bạc triệu đâu. Ta không quen-biết anh bao giờ. Chắc rằng anh lầm ta với người khác.

Thằng *Thénardier* sâu hoắt mép ra mà rằng :

— Khen thay cho cái ngón cũng tài. Thì ra mày vẫn khu-khu một trò nói dối ! Thôi, thằng già kia tao bảo, mày còn hủ lắm ! À ra mày không nhớ ! Mày không biết tao là ai !

— Tôi nói thế này không phải, xin ông tha lỗi. Tôi coi đó thì ông đây là nhà kẻ-cướp.

Ông Trằng-toát trả lời câu ấy một cách rất lễ-phép, cái lễ-phép ấy trong thời-gian nay có một vẻ kì-quái mà lại hùng-dũng.

Chúng ta ai lại chưa từng nghiệm thấy điều này : những quân đê-mạt cũng có cái khác riêng của quân đê mạt, những kẻ phi-nhân-loại cũng tức nhau từng tiếng nói. Ông già vừa gọi nó là kẻ-cướp thì con mụ *Thénardier* đương ở trên giường nhảy xuống đất, thằng chồng thì nắm chặt lấy cái ghế tuồng chừng cái ghế sắp gẫy rời ra. Thằng *Thénardier* thét bảo con vợ : Mày thì ở yên đó.

— Rồi thì nó lại quay bảo ông Trằng-toát :

— Kẻ-cướp ! Ừ, tao cũng biết bọn nhà-giàu chúng bay thường gọi bọn tao như thế. Ừ mà thôi ! Tao đi buôn đã vỡ-nợ, đi trốn, giờ không có lửa mà ăn, tiền không có, thế là thằng kẻ-cướp ! Ba hôm nay tao nhịn đói, thì tao là thằng kẻ-cướp. À ! Ai bọn bay chân được sưởi ấm, đi những giầy bố hiệu *Sakoski*, mình thì khoác áo-tơi hồng như những bậc thái-giám-mục ; ở thì ở tầng lầu thứ nhất, công ngoài có người canh ; ăn thì có nấm đen nhồi thịt, thăng giêng được ăn măng thứ bốn-mươi phật-lăng một bơ ; ăn đậu nhỏ hột, tụng cho no nhồi cho đầy. Bao giờ bọn bay muốn biết trời lạnh hay nóng, thì chỉ giở nhật-báo ra xem cái hàn-thử-biểu của ông kĩ-sư *Chevalier* hôm nay lên đến độ nào. Chúng tao đây thì lấy mình làm hàn-thử-biểu ! Chúng tao không cần phải bơ sống, đến cỗ gốc cái tháp đồng-hồ mới xem được rét bao nhiêu độ. Chúng tao nghe trong mình thấy mau dọng lại ở trong huyết-quản, thấy nước đá nó buốt vào đến tim, thì chúng tao chỉ biết nói một câu : Không có Thiên-chúa ! Vậy mà bọn bay cần tạn hàng chúng tao, ừ ma phải, đến tận hang chúng tao mà bảo vào mặt chúng tao là đồ kẻ-cướp ! Ừ thì kẻ cướp, để rồi chúng tao ăn thịt bọn bay đi ! Khốn-nạn cho cái thân nhỏ-mọn của chúng bay, rồi chúng tao đay xác chúng bay ra. Nay ông bậc-triệu ! ông khá biết cần này : Trước kia tôi là một người có căn-bản, cũng đã có tên trong sổ mộ-bài nhà-nước, cũng đã có quyền đi bầu-cử, tôi đây là một nhà trung-lưu xã-hội. Đến như ông, có lẽ ông chưa được vào hạng ấy.

(Còn nữa)

Những bài từ đầu, đã in thành mười một quyển, một bên chữ Pháp, một bên Quốc-văn, bán giá như sau này.

Phần thứ nhất	Quyển I	223 trang, bán	0 $ 50	
	» II	203 —	0 45	
	» III và IV	159 —	0 35	
	» V và VI	193 —	0 45	
	» VII và VIII	319 —	0 65	
Phần thứ hai	Quyển I	213 trang, bán	0 $ 45	
	» II và III	237 —	0 50	
	» IV, V và VI	275 —	0 60	
	» VII và VIII	231 —	0 50	

Phần thứ ba : Quyển I. II và III 251 trang, bán 0 $ 55
Quyển IV, V, VI và VII 299 — 0 65

Ở xa định thêm tiền cước, mỗi quyển . . . . . 0 $ 20
Gửi mười một quyển gửi làm một gói, tính cước 5 00

KHẢO VỀ Y-HỌC CỔ CHÂU Á

Châm-cứu thuật

Lao sái

(Tiếp theo)

Trăm bệnh do thận hư ra, vì thận tạng kém thấy hỏa (thận thấy ở quả thận bên tả chân hỏa ở quả thận bên hữu) mà thấy hỏa là sản bản muốn vật, thận nguyên không xung tác mà sinh bệnh, vậy bệnh phi do tự thấy khuy, thì do tự hỏa hư, cho nên tâm bệnh kiêm thận cũng có, tỉ bệnh kiêm thận cũng có, can bệnh kiêm thận cũng có, phế bệnh kiêm thận cũng có, tỉ bệnh mà không đúng phương lục bát vị, để bổ thấy ích hỏa mà điều nhiếp âm dương, khác nào giống cây không vun gốc, còn mong trổ tốt nổi gì ? chỉ trừ ra tì vị hư hàn, thì phải dùng thang lý trung hoặc lý trung để ôn lý trung tiêu mà thôi, ngoài ra không phải dùng thang được để tư thận. Ấy là nang đang bát bát vị gia bổ sắt chí ngũ vị (tử), còn các chứng bệnh khác mà thuộc âm dương hư, hay là giả âm giả dương, thì bắt tức đến ông đan bà, nhiệt triệt tiêu phương lục bát vị làm tỉ ánh được.

Người ta chỉ biết khí hãm dư tiêu là hỏa, chứ không biết hỏa là tức dư tiêu là khí, nên với chứng bệnh cũng tương tự, mà tựa trang, hư trực xa cách như giới với đất, làm thuốc phải nên phân biện. Đại khái vị khí ngưng trệ, thì nên lợi khí hành khí thuận khí, thận khí xung nghịch thì nên dưỡng khí, thông khí, tiêu khí, vì thận khí là cần bản ở nh mạnh, nó khác vị khí, nếu dùng phương tiêu tán để thuận khí, thì chả hỗ tiết tinh chân nguyên, bao hiệt tin đích, cả cho đến khung qui trần bì cũng không nên dùng, vì khung qui thoán ấm, trần bì tán hương, nó cũng trợ hỏa động khí. Cái bằng phương lục bát vị thuần những vị cam ôn toàn hàm, là hai phương tế dưỡng khí ! Em hòa rất đích đáng.

Từ quân tử vật

Từ quân bổ khí tử vật bổ huyết, người ta vẫn thường nói vậy. Nhưng tựa trung từ vật thuần những vị ngưng trệ, bổ huyết chứa thấy đâu, đã tương vị khí, chả có thể cả nhân tị huyết hư chỉ thường dùng tam tài hoàn lễ, cốt không nói gì đến phương từ vật, vậy khi hư bổ khí để đành, mà huyết hư cũng nên dùng phương từ quân để bổ khí cho được sinh huyết.

Nói riêng vị nhân sâm

Nhân sâm sắc trắng vàng (gia la à nga nga) tính ôn vị ngọt, đã bổ khí sinh huyết, mà lại có thể tiếp dẫn nguyên tinh, nhân sâm thực đáng xanh cái chân vị nhân giống thêm để tư sinh vận vật, cũng là những chuẩn được, thì dụng kỳ trung, nhưng hoàng kỳ tố bền, (có hiệu đại khái dùng để kiêm bổ tôi) thăng khí (thăng vị khí), bạch trật áo thấp, bổ khí (bổ trực khí) có đâu bằng nhân sâm được, xem ngay như ông Trung-tang sa cải khí nhi chỉ dùng sinh mạnh tân, mà không nói đến kỳ trợ, vậy ông nhà cũng đã so sánh nhân sâm với ai thật hay sao ?

Ông Đan-khê tị khung âm hư phát nhiệt, trong phương từ vật đều có chia ra khung qui là huyết được thực dương, thực thuộc là huyết được thực âm, âm huyết hư, thì bổ thực thuộc, giảm khung qui dương huyết hư, thì bổ khung qui, giảm thực thuộc, thế là ông đã rất biết cái tôn chỉ bổ âm vậy. Nhưng trong mình người, là lẽ nào cũng dương thừa âm thiếu, nên huyết thường khô ráo mà thiếu dinh vong, tuổi mới vô lành (nhân mọc là tuổi) chưa hề sẽ sinh huyết được, cũng là nhân nói (từ vị sinh huyết.) ông đã là thực thuộc dưỡng âm, khung qui dưỡng dương, âm dương hòa mà huyết tự sinh để tươi, chứ không phải huyết sinh bởi khung qui thực thuộc, vậy thất huyết là chung bệnh nguy cấp, muốn cho được sinh huyết, thì phải dùng xâm kỳ bổ khí, để bồi cố chân nguyên, nếu dùng huyết được tư âm (huyết được là bài từ vật) thì không qui (ô thoán), hóa khí động huyết, thành thể âm huyết bạo vong mà chết, suy vậy phàm chứng bệnh hư tổn, sang những người vị khí hư nhược, nên phải coi phương từ vật như thể bọn khách xa lạ, đừng thân mật lắm.

Khi hư thì bổ khí huyết hư thì bổ huyết, vẫn là không thiên một mặt nào được, nhưng khi sinh huyết, chứ huyết không sinh khí, cho nên ở nhân có nói : « độc âm bất trưởng » (những khí âm không sinh trưởng) ; lại có nói « huyết thoát bổ khí » (bổ khí cho được sinh huyết) ; lại có nói « cam ôn trừ đại nhiệt » (dùng khí được để trị chứng âm hư) cổ nhân nói vậy chả cũng suy xét rằng ; khí được vì như tiết lệnh phát dục mùa xuân mùa hạ, huyết được vì như tiết lệ hàn tác sát mà mùa thu mùa đông, đó chăng, ông Cát-khả-Cửu thiên trị bình lao, thì chả phương lễ nào không dùng nhân sâm ; ông Đan-khê chuyên chế tư âm, thì trong mười phương lễ cũng có đến sáu bảy phương lễ dùng nhân sâm, thế là lại ông đã ở nhận mấy lời bàn như trên vậy. Tự khi Đạo Kuất chế sướng lên sâu phế thương phế nhiệt, rồi tiếp mà phụ bọn khác biết bao nhiêu người khiến hễ tiện họa nghi ngờ không quyết định, sẽ biết đến rằng : kim thương cũng phải dùng nhân sâm cho được bổ phế, nếu phương chi thì vượng thì kim sinh, thấy vượng thì hỏa tiêu, nếu không bổ thổ tư thấy, mà chỉ những thanh tâm hao phế chả chăng thêm hại hay sao ?

Chân hỏa rong mình người ta, nó kỳ sinh ở quả thận bên hữu mà ra vào sau đêm, rồi thông đạt tam tiêu xung mà cầu khiếu (tam tiêu cầu khiếu, tiêu đã chưa nghĩa mà rồi), bao nhiêu tạng phủ và chi thể nhờ có chân hỏa ôn nóm, mới chuyển dưỡng, chân hỏa tức là người sinh của nguồn lành vật, nếu chân hỏa tắt, khác nào muốn lành vật bổ cỏi sao, cho nên thật bao mà mình gầy, huyết kiệt mà da khô, xương lồng mà răng lẩy, tân mồm mà chân tay rời mỏi, khí suy mà tiếng nói đuối hơi, tổ nhân suy hiết như vậy, mới chỗ ra nhiều phương thuốc bổ nhưng muốn bao nhiêu phương tế mặc lòng, thế qua là dương hư thì bổ dương âm hư thì bổ âm, trung khí hư thì bổ tỉ vị mà thôi.

(Còn nữa) Phùng-năng-Tĩnh

TAXÉOL ROGIER

Thuốc chuyên-môn rất mạnh để trị bệnh lậu. Trị các bệnh như Gonnorrhée. — Cystite. — Catarrhe vésical rất hiệu. — Là một thứ thuốc mới các ông thầy thuốc ở thuộc-địa đều khuyên dùng thuốc ấy.

Giá một lọ : 1 $ 00

BÁN TẠI HIỆU BÀO-CHẾ

L. BLANC

31, phố Paul-Bert, Hanoi

1929

TRẢ TIỀN BẰNG CON-NIÊM

(Paiement en timbres-poste)

Nhiều ông gửi tiền trả báo-quan bằng con-niêm, sự ấy thiệt chẳng báo-quán lắm. Vậy có lời trình các ngài trả về những tiền đều chỉ ở, còn thì báo-quán không nhận bằng con-niêm.

Những số công-thái được trúng giải mà vẫn chưa lĩnh tiền về.

Bản báo đã từng đăng nhiều lần các số công-thái để cuộc công-thái 6 triệu đồng được trúng giải từ kỳ số thứ nhất đến giờ, mà vẫn chưa có người đến lĩnh tiền về. Thế mà xét ra hiện nay các số được giải còn lỗ nhiều chưa lĩnh tiền về đó, tiếng cam nhiều lắm. Vậy nay tưởng nên lại lục đăng dần cả ra đây để các nhà có số công thái đồng dương xét kỹ lại xem ai có số trúng giải thì mau mau đi lĩnh tiền về kẻo thiệt.

Kỳ thứ nhất (1er juin 1922)

Những phiếu 100 đồng :

4.212	30.919	76.457	122.966
15.591	36.941		

Kỳ thứ hai (1er septembre 1922)

Phiếu 50 đồng : 78.729

Những phiếu 100 đồng :

12.895	31.120	97.705	116.676
19.354	42.088	97.736	118.304
20.868	54.653	98.515	120.195
21.489	94.075	105.596	123.237
30.148	97.653	110.590	

Kỳ thứ ba (1er décembre 1922)

Những phiếu 100 đồng :

6.428	24.001	71.034	100.520
6.610	27.874	73.008	106.572
8.205	37.246	74.435	107.007
9.510	41.943	75.264	108.282
12.614	42.053	83.946	117.061
18.501	53.343	92.527	118.180
19.914	66.628	96.679	122.932
23.570	69.497	98.547	

Kỳ thứ tư (1er mars 1923)

Phiếu 500 đồng : 36.549

Những phiếu 100 đồng :

4.404	30.948	50.866	97.051
6.416	31.239	65.240	98.358
11.765	32.462	65.510	98.651
13.471	35.980	65.515	99.135
14.523	36.087	65.201	100.842
15.341	37.057	76.321	101.509
16.466	40.798	92.037	118.301
19.396	41.915	93.803	120.123
24.901	45.549	94.898	

Kỳ thứ năm (1er juin 1923)

Phiếu 500 đồng : 77.645

Những phiếu 100 đồng :

3.496	36.942	73.732	94.231
4.237	39.609	75.182	96.317
8.135	44.816	78.363	97.103
10.539	50.860	78.575	97.799
16.651	50.940	83.564	97.858
18.603	51.424	83.994	98.804
20.118	53.198	84.547	101.066
20.898	54.195	87.107	101.941
21.627	54.397	88.649	101.914
26.354	55.643	89.514	102.230
27.465	65.371	90.418	106.689
28.188	65.377	91.780	114.390
28.520	67.396	93.009	115.135
31.768			

(Còn nữa)

Âu Tây tư-tưởng

DỊCH-VĂN THƯ-XÃ

Báo-kỳ thông-sử đại-thiên KONIA đại-nhân sáng lập

E. VAYRAC và NGUYỄN-VĂN LÂN chủ-nhiệm

Khởi đầu xuất-bản ở Trượng Bu ngoại ngư-lâm phân-thứ 1, in từng quyển nhỏ mỗi bổ tái, 72 trang có bìa, mỗi quyển có bán của hãi trước đã ai muốn quyển nào mua cũng bắt đầu đuổi.

Mỗi quyển. . . . . 0 $ 05

Hiện đã in ra được bốn quyển : một quyển tựa Dịch-văn thư-xã, nguyên-văn của ông E. VAYRAC, NGUYỄN-VĂN-VĨNH dịch, và bà quyển của « NGỤ LÂM PHÁO THỦ ».

Sau mỗi mỗi tháng in ra hai quyển là E. Gui khách các nơi ưa có thể gửi mua sách quyển kịp rồi.

Ai gửi mua sách có xét thư xin gửi tiền đến bản quán.

ĐÃ XUẤT BẢN RỒI :

« NHỮNG KẺ KHỐN NẠN »

(LES MISÉRABLES)

Soạn giả : Victor Hugo

Dịch-giả : Nguyễn-văn-Vĩnh

VIỆN PHÁP VĂN QUỐC-NGỮ BỔI KHOA

GIÁ BÁN Phần thứ nhất, quyển thứ	1, mỗi quyển.	0 $ 50
— —	2, —	0 45
— —	3-4, —	0 35
— —	5-6, —	0 45
— —	7-8, —	0 65
Phần thứ hai, quyển thứ	1, —	0 45
— —	2-3, —	0 50
— —	4-5-6, —	0 60
— —	7-8, —	0 50
Phần thứ ba, quyển thứ	1-2-3, —	0 55
—	4-5-6-7, —	0 65
Tiền cước gửi Recommandé, mỗi quyển.		0 20
—	cả 11 quyển gói làm một.	1 00

Quyển thứ 3 và 4, phần thứ nhất đóng chập một.
— 6 và 8, —
— 7 và 8, —
— 2 và 3, phần thứ hai, —
— 4-5 và 6, —
— 7 và 8, —
— 1-2 và 3, phần thứ ba —
— 4-5 và 6, —

Do Vo Phi Hung Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ. Kho Sách Xưa Quán Ven Đường

Một đoạn lịch-sử ở nước ta

Việc vua Hàm-Nghi chạy trốn

(Trích dịch sách « L'Empire Annam » của quan Đại-úy Ch. Gosselin)

Ông Tường ra thú. — Chánh-phủ tạm-thời

Ngày hôm ấy, vào khoảng mười giờ sáng, một người vừa nhọc vừa đói lả đi đến nhà ông giám-mục Caspard xin cho ăn cơm. Ông giám-mục nhận biết người ấy là ông phụ-chánh Tường, vội bảo dọn cơm cho ông ấy ăn, rồi hai người cùng nói chuyện đương khi tiếng đánh trống rầm-rầm. Ông giám-mục lấy làm lạ rằng giữa khi vận-mệnh của quốc-gia đương tranh đấu cách đấy có mấy hư-ta mà ông Tường vẫn tiếp-chuyện một cách bình-tĩnh và nhanh nhẹn khác thường. Ông giám-mục hỏi: « Bẩm-ông ở đâu hãy giờ? » ông phụ-chánh nói quyết rằng nhà vua đương ở Kim-long thì ông giám-mục khuyên ông nên cố hết sức mà giữ vua lại đừng để vua bỏ kinh-thành. Ông Tường lắng nghe các lẽ của ông giám-mục kể, rồi khi đã ăn cơm xong và cảm ơn đâu đấy, ông bước ra đi, không nói hết ông làm gì.

Không biết lúc bấy giờ trong linh-hồn ông ấy nghĩ ra sao? không biết ông nghe theo lời khuyên ấy mà đi tìm vua với ông Thuyết, kiếm cách gì để ngăn nhà vua đừng đi mà vì ông Thuyết không nghe chăng; hay là — mà tôi tưởng có lẽ thế hơn — ông ấy nghĩ rằng vua và quan đã bỏ kinh-thành đi, quyền-hành hẳn về tay ông, nên ông cũng chẳng đi tìm vua làm gì nữa. Dễ có ai biết. Nhưng tôi cũng không có tang-chứng gì để chứng-minh về sự đoán-phỏng ấy, mà tôi cũng không dám nói quyết vì có tôi cho một người địa-vị phải bênh vực cho vua mà lại phản-bội thì thật là quan-hệ lắm. Có một điều chắc là đến buổi chiều, ông Tường lại trở về nhà ông giám-mục nhờ ông dẫt đến quan thống-soái De Courcy.

Lúc bấy giờ quan đại-biểu nước Pháp sẽ có hai cách xử-trí: hoặc sai-nhân đến nước Nam, hoặc phụ lại quân quyền Sip-nhây khi thì có lẽ chẳng sao ấn lại phải đánh nhau nữa với nước Tàu, vì theo hòa-ước Thiên-tân, nước Pháp đã cam-đoan chỉ bảo-hộ nước Nam thôi.

Lập vua mới cũng không phải là không có sự nguy-nan; ông vua hiện đương trốn vì có ấy mà thanh-thế lại nổi thêm, rồi bọn cần-vương có ông đương đầu nhân đấy đưa vào tên nhà vua mà kêu gọi độc-lập đánh lại ta. Quan thống-soái sẵn theo cách dưới, nhưng muốn tránh khỏi các nỗi nguy-nan, trước hãy thử ta hòa-hợp cho vua Hàm-Nghi về cung-điện và chịu cho một toán lính Pháp canh.

Khi ông Tường nhờ có ông giám-mục Caspard giới-thiệu đến tân sứ, thì quan thống-soái vì muốn lợi-dụng thế-lực của ông, nên giả tăng tin rằng ông vô-tội, kỳ thực thì không có lẽ nào là ông còn nghi ngờ về sự ông ấy có dự vào việc âm-mưu hôm mồng 5 tháng bảy. Mà quan thống-soái sẵn đến ông ấy thật, vì phải có ông ấy đã ký vào các công văn.

Thoạt tiên cho dân một tờ hiểu-dụ ban cho đồ-đảng ông Thuyết, bấy giờ kể là nhân-ngịch, trong mười hai ngày kể từ hôm 9 juillet phải ra thú. Một tờ bố-cáo nữa truyền-bố việc hòa quân đặt An-nam. Quan thống-soái muốn dụng thế-lực ông Tường, bọn cho ông hai tháng phải dẹp yên trong nước. Thật là khó lòng hay, dù ở ông phụ-chánh lại phải làm ở viện Thương-bạc, có ông quan hiệu quan thống-soái là quan đại-úy Schmitz coi và một toán lính Pháp canh.

Như thế thì đối với người An-nam ông ấy là một người tù của ta, mà cũng có thể thực, nên các mệnh-lệnh của ông ấy, không có cùng hiệu gì vì ai cũng cho là mệnh-lệnh ấy ở ta truyền cho cả. Thành ra ông khốn-nạn ấy tự đem hiến thân cho ta mà tính-thế lúc bấy giờ không biết xoay xở thế nào.

Sau khi có đạo hịch của ông Thuyết thay mặt vua Hàm-Nghi truyền truyền ra — mà nhà vua lúc bấy giờ không biết gì đến công-việc của triều-đình mình — thì ở khắp các tỉnh lại có lệnh giết đạo mà bọn cần-vương cho là về bề với ta. Muốn tránh khỏi sự giết hại ấy, quan thống-soái rất nỗi lúng-túng không thể làm gì được, vì chánh-phủ Pháp hạ lệnh cho ông phải đình-hoãn các việc đánh dẹp ở bên này và nhất-thiết không gửi thêm quân lính gì sang, sự làm nào-động đe-dọa ở bên Pháp để dự-phòng cuộc tuyển cử định vào cuối tháng chín tây....

Mấy hôm sau, tình-hình có thay đổi, một phái triều-thần đã về Huế, nên hôm 15 juillet, quan thống-soái de Courcy viết thư về Bi-lê nói rằng:

Tôi lấy làm mừng mà nói cho quan lớn biết rằng các ông Hoàng đã trở về họp cả ở tòa sứ. Đợi khi vua về thì trong hoàng tộc đã cử ông Thọ-xuân là chú vua Tự-đức làm giám-quốc.

Các ông Hoàng về ở các biệt thự, còn bà Tuổi-hoàng Thái-hậu đến ngày mai cũng về với các bà hoàng Thái-hậu thì sẽ ở Khiêm-lăng (lăng vua Tự đức)

Viện cơ mật đã lập lại chọn các quan thượng thư không thù địch với ta và thêm ít nhiều ông quan to lấy trong những người theo về ta.

Bộ binh giao cho tôi tôi lại giao cho ông de Champeau xét Công-sở ở Huế. Ngày mai quan Giám-quốc sẽ ban một đạo hiểu-dụ truyền cho các quan lại ở trang Bắc kỳ phải dẹp gần trong xứ, trừng phạt những quân giặc cướp và dùng các cách để giúp quân Pháp.

Còn Thuyết thì ở thành Cam lộ, Hắn chỉ còn có 1.500 người đi tả oán.

Ông Thọ-xuân vừa mừng vừa buồn về đi nước nhà gặp con hoạn nạn, nên cũng không thể giữ ta; nhưng đã 76 tuổi đầu già nua yếu đuối mà đối với đám sự rất tôn ông cũng không có thể lực lắm. Bằng lẽ vì ông là ông hoàng hơn tuổi nhất thì cũng có thể lực đối với bọn văn thần, nhưng bọn này hết thảy một mực giữ ta. Thành ra ông Giám-quốc coi có tuổi kỳ tên được thôi. Cứ cái tình thế mới này thì trước khử ông Tường đi là phải, song ông ấy vẫn được lưu lại làm cơ một viện trưởng và triệu thêm quan kinh lược Bắc-kỳ là ông Ngô-văn-Đỏ về làm phó trưởng, ông này là một ông quan ta có thể tin cậy ở lòng tận tụm được vì ông là người tư thù với ông Tường, ông Tường trước hôm 5 juillet đã chực chém đầu ông ấy.

(Còn nữa) Hải-lang dịch

Đoản-thiên tiểu-thuyết

Gái cứu cha

(Tiếp theo)

Nói xong quay lại người con gái, dập chân thét lính đuổi ra. Người con gái thong thả giữ ra, trong lòng trăm phần khổ-não, lúc lúc đi đến sẵn lại quay lại, qui bên gối chân ngài, miệng khóc nức nở, hai hàng lệ chan hòa trên đệm ngồi.

— Chúa nhân người con gái mới sách lính đạm và hỏi rằng: « Mày yêu cha mày lắm phải không? Nhưng mày có chắc rằng cha mày cũng yêu mày không?

— Thưa chúa, nếu cha thiếp không yêu thiếp, sao lại dạy được thiếp yêu cha thiếp?

— Nay thế được để ta xem có thật không, nếu cha mày yêu mày không quên mày thì mày thử gọi đi, nếu cha mày giả nhời thì tao sẽ tha cho.

Người con gái nghe một lúc rồi đưa mắt nhìn bên phía thầy tường lần đầy lắm-liền thở thở thưa lại rằng: — « Thưa chúa, tường dày rộng như thế kia, tiếng thiếp lại bé, vậy gọi sao cho cha thiếp nghe tiếng mà giả nhời được? »

— Được, nếu tiếng mày nhỏ thì ta cho phép mày hãy lo lên mà gọi, hoặc lên lầu mà rung chuông. Nếu mày có tiếng gọi, ta sẽ tha ngay cho.

Người con gái mặt rầu rầu nhìn chúa một lúc rồi nói:

— « Nếu chúa đã cho phép thiếp gọi thì thế thì xin chúa tạm độc đi, vì thiếp sợ rằng chúa chỉ cốt ý đánh lừa thiếp để mua trò cười chứ không khi nào chúa lại tha cho cha thiếp »

— Trước mặt công chúng chúa thề to lớn rằng: « Ta xin thề độc có giời đất chứng minh, hễ người con gái này có thể làm cho cha tôi nghe thấy, bất cứ tiếng gì, hoặc tiếng loa hay tiếng chuông đồng, ta sẽ tha cho tội nhân ngay. »

— Người con gái cúi đầu nói: « Thiếp rất được đội ơn chúa, may chúa đã thề độc rồi, thiếp tôi xin tìm một thứ tiếng thật to cho có thể tới đến nhà rốt cha thiếp được. »

Nàng ta liền đi nói với khắp trong thành phố và các làng quanh đấy đều rung chuông, tiếng vang rất xa, người canh ngục xuống gặp tội nhân hỏi: « Anh có nghe thấy tiếng gì? »

Dưới hầm có tiếng người giả nhời: — Ở đây ta còn nghe được tiếng gì trừ tiếng dập ở quả tim ta mà thôi

Khi người canh ngục lên nói lại những điều đó, người con gái tội nhân có thể đo phỏng chừng được cái hầm giết cha nàng sâu là bao nhiêu, cả ngày nhức đã thành ra cái mà ở đấy, song lòng can đảm của nàng cũng không mất, nàng liền đem bán hết gia sản: ruộng, đồn điền, ruộng nương, ao chuôm, nhà cửa rồi đi tìm kiếm khắp mọi nơi để, mua đồng, kể cả lên có hàng nửa tháng trở về rồi là khó nhọc công rình, nàng thuê nung rồi đúc một quả chuông to tướng, đến nỗi ai nghe thấy tiếng chuông cũng phải giật mình sợ hãi. Người canh ngục lại xuống hỏi tội nhân vẫn giả nhời là không nghe thấy tiếng gì cả.

Bọn thợ đúc chuông thấy thế mất gì sau đấm, họ nói với nhau rằng: « Thôi thế là bao nhiêu công lao của chúng ta đều mất không cả. Tiếng chuông này sẽ không nghe thấy, thì chúng trên mặt đất này không còn tiếng gì tới nhân có thể nghe thấy được nữa. » Tuy vậy, người con gái vì thương yêu cha quá nên vẫn không mất lòng hy vọng.

Nàng tự nghĩ: « Không có nhẽ tiếng của một người con gái hiếu thảo lại không bao giờ động đến lòng cha được. »

Nàng đem bán nốt cái tài đựng toàn kim cương chẳng ngọc thạch có giá trị. Lần này thật sạch sành sanh cả công nghiệp.

Nàng lại thuê đúc lại quả chuông mới, nặng quá đến nỗi phải xây thêm cái gác chuông to khác. Làm xong, nàng thấy trong mình có sức khỏe lạ thường, tự nàng cũng các người khác đều giơ thẳng tay để kéo chuông. Tiếng kêu to quá, làm cho ai đi qua lại đều phải đình tai nhức óc, gác chuông và dưới đất đều rung động cả. Người canh ngục lại xuống hỏi tội nhân.

— Anh có nghe thấy tiếng gì không?

— Có, ta nghe thấy hình như tiếng người rên rỉ trên mặt đất.

— Tội nhân kia, nay anh được tha rồi đấy, vì đó là tiếng con gái anh gọi anh đấy.

Cửa hầm vừa mở, tội nhân trèo thang lên, cứ đến những khác trang ngắt ngẩy lại khiến nghe thấy tiếng gì nữa, song cũng lên cao tiếng nghe cang rõ, khi gần lên đến mặt đất, tội nhân thấy đất, đất chung quanh mình đều rung động cả, trong lòng nghi ngờ nghe ở cả tai.

Khi đã lên hết thang, đã trông thấy ánh sáng mặt giời, và đã được hà hấp ít không khí trong sạch rồi, tội nhân thấy chân tay mỏi chồn liền ngất người mà ngã ngay xuống. Tiếng chuông vẫn kêu dồn nên tội nhân lại tỉnh lại, cứ theo chỗ có tiếng ấy mà đi đến, càng đi càng nặng, tiếng càng to vang cả giời đất. Khi tội nhân đi đến cái gác chuông, thì tiếng vang đồng tâm thiết vào rồi im hẳn ngay đất lại yên lặng như tờ. Toà là con gái đã cứu được cha ra khỏi nơi ngục thất đó.

Thế mới biết không gì ngăn ngừa được lòng con yêu mến cha mẹ vậy.

Thanh-phong Phan-bá-Nhụ dịch thuật

MỚI ĐỔI GIỜ LẠI

ĐƯỜNG SANG LÀO

CÔNG-TY PHẠM-VĂN-PHÚ

Có các đường chạy thơ ở phía bắc Trung-kỳ

LƯỢT ĐI
Vinh cứ sáng thứ tư, chạy đến Đông-hà nghỉ, sáng hôm sau chạy đến Savanakhet, đáp tàu thủy lên Vientiane.

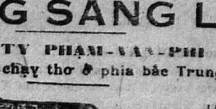

LƯỢT VỀ
Savanakhet cứ sáng thứ hai đợi tàu thủy ở Vientiane xuống, chạy đến Đông-hà, nghỉ, sáng hôm sau về tới Vinh.

Mỗi tuần lễ chạy có một chuyến các qui-khách ai muốn đi, xin đánh giây thép trước hai mươi bốn giờ, để sẵn tỷ liệu xếp xe cho đủ.

ĐƯỜNG ĐI VÀO HUẾ

Vì xe lửa ở Huế đã ra tới Đông-hới. Xe auto chỉ phải chạy đến Đông-hới (Quảng-bình) thôi. Ở Vinh chạy hồi 4 giờ sáng tới Đông-hới 12 giờ trưa, vừa kịp xe lửa vào Huế. Ở Đông-hới đợi xe lửa ở Huế ra chạy về tới Vinh vừa kịp đáo xe lửa đêm về Hanoi.

Đường yên lý bi nghĩa-hưng (Phú-quí)

Vậy nào cần có xe chạy, một chuyến đi và một chuyến về, đúng với giờ xe lửa chạy. Ấn-tỷ về tính và ra Hanoi.

Lối đánh giây thép: PHAMVANPHI
Vinh, Đông hà, Tourane, Savanakhet 3012

MỚI TẢI BẢN

QUỐC-VĂN GIÁO KHOA T

Lớp Đồng-Ấu

Giá bán 0$10

Bạn buôn và bán lẻ xin viết thơ cho

M. BÙI-XUÂN-THÀNH

Quản-lý nhà in Trung-Bắc tân-văn, 61-63, Phố hàng Bông, — Hanoi

Le PARFUM des HUMANITÉS

(Đồ-Kỹ Thanh-Hoa)

Soạn-giả: E. VATRIN
Dịch-giả: NGUYỄN-VĂN-VĨNH

Văn-chữ Tây và chữ Quốc-ngữ đối nhau, giá mỗi quyển . . . . . 2$00
Chữ Tây riêng bản chữ Quốc-ngữ riêng, giá mỗi quyển 1.00
Sách đã ấn-hành: Đức-Thánh-Trần, Nhà-Nước Phòng-Thủ, Nhân-Quả

GARAGE AVIAT

Góc phố Rialan và Gambetta, Hanoi

AUTOS. MOTOS. VELOS. POUSSES

Lucifer

Automolo

Monet Goyon

Dollar

Hiệu xe đã tốt, mà giá lại hạ.

86 188

TÂY-DU

NGUYỄN-ĐỖ-MỤC dịch thuật

Tôn-hành-giả nói:

— Nếu vậy thì may cho các người ấm, những cỗ bằng lễ trời muốn cho các người trường thọ hay sao?

Bọn hòa-thượng nói:

— Tâu ngài! Chẳng qua là trời đẩy đọa chúng tôi phải chịu tội. Chúng tôi ngày ăn mấy bát cháo tấm, tối đến thì nằm ngủ ở trên bãi cát này, nhưng may mà mỗi khi nhắm mắt, lại có thần-nhân ủng-hộ.

Tôn-hành-giả nói:

— Ta sẽ là các người bị đẩy-đọa mà gặp ma-quỉ đó, chứ làm gì có thần-nhân ủng-hộ!

Bọn hòa-thượng nói:

— Không phải ma-quỉ. Số là các thiên-thần *Lục-đinh lực-giáp* cứ về đêm lại đến ủng hộ cho chúng tôi, và bảo mộng để khuyên-giải chúng tôi không nên tự-tử, hãy chịu khó đợi trong ít nữa, có một vị hòa-thượng ở bên *Đường đi sang Tây phương* cầu kinh qua đây. Ông ta có một người đồ-đệ tên gọi *Tề thiên đại-thánh*, nhiều phép thần-thông, thấy sự bất-bình trong thế-gian, vẫn thường hay cứu giúp. Khi nào đức *Tề-thiên đại-thánh* đến sẽ diệt bọn đạo-sĩ, mà tôn-sùng đạo phật cho chúng tôi vậy.

Tôn-hành-giả nghe nói, ngẫm-nghĩ cười thầm: Nếu vậy thì cái đại-danh của ta thật đã lừng-lẫy, khưu đi đến nơi mà các thần-thần đã bảo trước cho thế-gian biết. *Tôn-hành-giả* lại quay về chỗ cửa thành để nói chuyện với hai gã thiên-viên đạo-sĩ.

Đạo-sĩ hỏi:

— Người nào là ông chú của tiên-sinh.

Tôn-hành-giả nói:

— Năm trăm người kia đều là thân-thuộc của ta cả.

Hai gã đạo-sĩ cười mà bảo rằng:

— Sao tiên-sinh lại có nhiều thân-thuộc như thế được?

Tôn-hành-giả nói:

— Một trăm người là láng-giềng bên tả nhà ta, một trăm người là láng-giềng bên hữu nhà ta, một trăm người là họ về cha ta, một trăm người là họ về mẹ ta, còn một trăm người nữa là bạn thân của ta đó. Các người có chịu ta năm trăm người ấy ra thì ta sẽ theo các người đi vào trong thành, nếu không thì ta chẳng đi đâu gì.

Đạo-sĩ nói:

— Tiên-sinh có bệnh điên rồ hay sao! Sao bây giờ lại nói ra nói nhảm! Trong bọn hòa-thượng kia là đức hoàn-đế đã ngự phê vào sổ cả rồi. Nếu muốn vì tiên-sinh mà thay một vài tên, cũng phải nói với sư-phụ ta để trình một cái đơn khai là mấy tên hòa-thượng ấy đã ốm mà chết đi. Nay tiên-sinh lại muốn thay cả thì thật là một sự rất vô-lý!

Tôn-hành-giả nói:

— Các người không chịu thay à?

Đạo-sĩ nói:

— Thà thôi vậy được!

Tôn-hành-giả nổi lên hai ba cái, thấy hai gã đạo-sĩ nhất định không thay, mới hầm hầm nổi giận, rút cái kim khâu ở trên mái tai xuống, hóa phép thành ngọn côn dài, giáng vào đầu hai gã đạo-sĩ phải chết quay ra đấy. Bọn hòa-thượng ở trên bãi cát đứng xa trông thấy, vội-vàng bỏ xe mà chạy đến.

Chúng bảo nhau rằng:

— Chết rồi! Sao ngài lại đánh chết các bậc hoàng-thân.

Tôn-hành-giả hỏi:

— Sao lại gọi là hoàng-thân?

Bọn hòa thượng xúm quanh mà bảo rằng:

— Sư-phụ hai ông đạo-sĩ này, mỗi khi vào chầu không phải quỳ lạy. Khắp các quan văn-võ triều-thần ai cũng phải tôn là quốc-sư, nay ngài đánh chết đồ-đệ của quốc-sư thì thật gây nên một cái tai vạ rất to. Việc này có lẽ liên-lụy đến chúng tôi, vậy ngài phải chăng chúng tôi đi vào trong thành để nhận lấy cái tội giết người ấy.

— *Tôn-hành-giả* cả cười mà bảo rằng:

— Các người chớ huyên-náo! Ta không thích là một kẻ đi vân-du, chính là để đợi một vị hòa-thượng bên *Đường* tên gọi *Tôn-hành-giả, Tề-thiên đại-thánh*, đến đây để cứu cho các người đó.

Bọn hòa-thượng nói:

— Không phải! Không phải! *Tôn-hành-giả* kia, chúng tôi trông mặt thì ít khác biết.

Tôn-hành-giả hỏi:

— Các người chưa gặp bao giờ thì biết làm sao được?

Bọn hòa-thượng nói:

— Chúng tôi thường mông thấy một ông cụ già tự xưng là *Thái-bạch kim tinh*. Ông cụ già ấy kể hình-dạng *Tôn-hành-giả* cho chúng tôi biết, để chúng tôi nhận lấy.

Tôn-hành-giả hỏi:

— Ông cụ già ấy kể với các người thế nào?

Bọn hòa-thượng nói:

— Ông ta bảo cho chúng tôi biết rằng ông *Tề-thiên đại-thánh Tôn-hành-giả* trên đầu đội đấu, đầu trên mặt mỏp, răng điều mồng nhọn, diện-mạo lông-lá, trông dữ-tợn như *Thiên-lôi-nâm*, thường cầm một cái gậy sắt, có một phen đại-náo Thiên-cung, nhưng nay đã qui-y đạo phật, chỉ hay cứu khổ cứu nạn cho nhân-thế.

Tôn-hành-giả nghe nói, vừa giận vừa mừng, bỗng cất cao tiếng lên mà rằng:

— Bạch cái sư! Quả có như vậy! Các sư đã biết tôi đây không phải *Tôn-hành-giả*, nhưng nguyên tôi là họ trò *Tôn-hành-giả* đến đây để họa làm những trò dễ-lợn đó.

Tôn-hành-giả nói xong, liền lập kế giơ tay trỏ về phía đông mà bảo rằng:

— Kia kia! *Tôn-hành-giả* đã đến kia kia!

Bọn hòa-thượng thấy vậy, quay đầu lại nhìn thì *Tôn-hành-giả* trêu thì hiện xuất chân-thân. Bọn hòa-thượng trông thấy, ai nấy đều cúi đầu sụp lạy mà rằng:

— Trăm lạy đức *Tề-thiên đại-thánh!* nghìn lạy đức *Tề-thiên đại-thánh!* Chúng tôi người trần mắt thịt, không biết là ngài đã hóa phép thần-thông đến đây để cứu khổ cứu nạn cho bọn chúng tôi. Xin mời ngài vào trong thành mà hóa phép khu trừ loài yêu quái.

Tôn-hành-giả nói:

— Bây giờ các người cứ theo ta!

Bọn hòa-thượng xúm xít theo sau *Tôn-hành-giả*. *Tôn-hành-giả* đi đến chỗ hai cái, hóa phép phá đổ cửa quan, nát nhừ như cám lại giẫy đổ mấy xe gạch đá mà quăng cả xuống đấy rồi quát to lên mà bảo bọn hòa-thượng rằng:

— Các người hãy giải tán, để mang tai vào yết-kiến đức hoàng-đế và khu trừ loài yêu quái kia.

Bọn hòa-thượng nói:

— Tâu ngài! Chúng tôi không dám đi xa, chỉ sự quan-quân bắt được, lại thêm tai-vạ.

Tôn-hành-giả nói:

— Nếu vậy thì ta cho các người mỗi người sẽ một cái phép để hộ-thân.

Tôn-hành-giả nhổ một nắm lông trong mình, chia cho mỗi vị hòa-thượng một cái, bảo giắt vào trong mồng và ngán tay vẽ-đánh mà nắm bên tả lại. Trong khi đi trốn, nếu có ai đuổi bắt thì cứ nắm chặt bên tay mà gọi một tiếng *Tề thiên đại-thánh*, tự-khắc ta sẽ hiển-hiện lên mà ủng-hộ cho. Dẫu xa đến người muốn đậm, cũng có thể giữ được vô sự. *(Còn nữa)*

MUỐN MUA ĐỒNG HỒ THẬT TỐT CHẾ TẠO Ở BÊN TÂY

LIP

Bảo hành 3 năm
Giá bán 13$00

Bán tại nhà CHABOT Hanoi
Ở xa hàng gửi theo cách lĩnh hóa giao ngân

Dépuratif Ribal
Thuốc tẩy huyết và tiêu độc

Thuốc này rất hiệu, rất có tiếng, nên thành ra một thứ thuốc rất quý. Dùng trị bệnh ngoài da rất hiệu.

Giá tiền: 1$30

Pommade Ribal

Làm cho đỡ đau, trừ trùng-độc, làm cho lên da, dùng để trị các bệnh lở, và các bệnh ngoài da. Thuốc ấy dùng phụ vào với thuốc Dépuratif Ribal.

Giá tiền: 0$80

BÁN TẠI HIỆU BÀO-CHẾ
L. BLANC
31, phố Paul-Bert, Hanoi
30.3

子獅泰金號正茶名
KAM-TAI
Marchand de thé de Chine

Bản-hiệu mới có các thứ chè Chính-sơn và đầu-xuân mới sang như sau này: Chè Kim-thái, chè Công-thái, chè Lâm-mậu, chè Như-ý, chè Tam-hỷ, chè Ngũ-phúc, chè Long-thái, chè Thiện-thái, chè Tam-nguyên, chè Minh-thái, chè Kim-mậu, chè Tân-thái, và chè Tô-huỳnh hoa nhài, vân vân, giá bán phải chăng, hàng nào tiền ấy để các ngài mua khỏi phải mặc cả. Khi liệt-quý mua nên nhận kỹ hiệu con Sư-tử ấy là thực chè của bản-hiệu tự chế, và các ngài mua bất-luận ít nhiều chúng tôi xin hoan-nghênh vừa ý.

KIM-TAI
N° 3, Rue des Cantonnais
HANOI

茂MAO-SENG盛
57, Rue Jean-Dupuis (Phố Mới), Hanoi
Máy nói số 243

Hiệu tôi mở từ năm 1889, kể được 31 năm chuyên nghề làm các thứ gạch hoa, cống, chấn-song bằng xi-mo. Được nhiều giấy khen của Nhà-nước.

Hàng tốt, giá cũng hạ, vì hiệu tôi muốn mang đáng khách.

Qui-khách có đáng, xin mời chiếu cố.

3012 MẠO-THỊNH kính cáo.

NHÀ BÀ-CHUÔNG
TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS
54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Bánh đi rồi, sưng da dày, đau da dày, ăn không ngon, ngủ không yên, khó tiêu. Có thể sinh ra các bệnh khác nữa.

Muốn khỏi các bệnh ấy thì nên dùng thuốc:

Elixir Tridigestif

có các chất Pancréatine, Diastase và Pepsine.

Giá mỗi chai: 1$10

Có bán tại: Nhà Bà chuông, Hanoi
3001

PHÒNG THĂM BỆNH VÀ CHỮA RĂNG CỦA ÔNG ĐỐC-TƠ COLLOMB
32 Phố Đồng-khánh, Hanoi

Nhà rộng, không chật đon-đón — Thay răng chữa răng — Thăm bệnh.

Có phòng khám bệnh cho người An-nam, mở cả ngày.

Tính giá riêng 3005

記YU-KÝ裕
39, phố hàng Ngang, Hanoi

Có bán đủ các thứ đồ vàng bạc, châu-báu, đồng-hồ, mũ-áo, đồ xứ, vân vân.

Công việc làm rất khéo, giá bán tính rất hạ. Nhân dịp lễ Chính-chung (14 Juillet 1927) ghé đến, bản-hiệu định từ ngày 15 Juin cho đến 14 Juillet bán rẻ hạ giá để chiêu-khách. Qui-khách mua hàng thì được giảm lợi 5% cho đến 10% theo như thu hàng gì.

GIẤY NÓI SỐ 629

Agents d'Annonces en Europe (s)
L. MAYENCE & Cie
DAVIGNON, BOURDET & Cie, Succrs
9, Rue Tronchet, PARIS
19, 21, 23, Ludgate Hill, LONDRES

Nhà Ba-chuông
TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS
54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Thay huyết xấu, Trị bệnh mất máu, khí huyết suy yếu, thần thể mệt mỏi gầy còm, hay vã kém huyết sinh ra nóng nảy, làm cho hay hờn nổi.

Ấy là: THUỐC HƯỚT CÓ HUYẾT MÁU BÔ 1$40

茶心蓮牌薩菩
Chè Liên-tử hiệu Bồ-tát

TRUNG-QUỐC CHÈ VƯƠNG — BỒ-TÁT BÀI LIÊN-TÂM

VINH-MẬU HIỆU

Ở Hà-nội, phố hàng Ngang, số 25 — Ở Kam-định, phố khách, số 144
Ở Hải-dương, phố Đông-kiều

VIỆC TRUNG-KỲ

QUẢNG-BÌNH

Đẻ sinh ba. — Đẻ sinh ba đã là một việc ít có, mà đẻ toàn con trai cả lại càng ít có lắm vậy. Số là vợ xã Nhẫn người làng Tiên thiệp, nha thôi nghệ, mụ ta thai nghén, không mụ thời vì cực khổ nên phải lên làm ăn ở đất Lào, đã năm tháng nay; ngày hôm qua, mụ đẻ sinh ba đứa con trai, sinh rất dễ dàng êm, mẹ tròn, con vuông, không có đau gì khó khăn cả.

Ba đứa bé này, mặt mũi rất khôi ngô, duy có đứa bé sau có hơi yếu hơn hai đứa trước một chút; hiện nay đã đưa bìu mẹ con vào nhà thương Đồng-hới an dưỡng.

Việc Nam-kỳ

CẦN-THƠ

Xử tử tên Lê-văn-Thơm. — Được xử tử tên Lê-văn-Thơm ở tại Cần-thơ đây tay là việc kín, song ngày thứ bảy thì đã nghe thiên hạ xôn xáo xạo xự rồi; nên ai cũng trông mau tối mau sáng đặng đi coi chơi.

Cái sự coi xử tử người mình xa lắm cũng có người thấy bắt thương đau sang là cảm phần ít, còn phần nhiều thì ưa coi lắm.

Tên tội nhân Lê-văn-Thơm đây mới ngó xoán qua thấy cái dáng sầu hung bạo chứt nào hết, xem bộ lại có ý thày mụ đã thương nữa.

Năm nay cậu ta đã 42 tuổi, quê quán tại Thới-an Cần-thơ, Cậu ta trước giàng tuy hiền hậu, mà xem tướng sao lạc tiếp ác thì đây. Nói về mấy án lớn, thì ngày 3 juin 1917 cậu ta đã bị tòa Đại-hình Long-xuyên thường cho 7 tháng tù vì tội giết người, song mới lần đầu, nên chưa mấy nặng. Đến năm 1926 ngày 16 Août tòa Đại-hình Cần-thơ lại thường thêm cho cậu 8 năm khổ-sai vì tội cậu đánh người mang bịnh đến nhứt chết, song vì tên xét là ngờ sát nhơ chưa tiệt cẩn sát, bởi đánh rồi sau người ấy đau mới chết, nên tòa chưa xử tử hình.

Tới cái tội thứ ba này lại nặng là có câu rằng: «sự hãi quá tam» nên cậu Lê-văn-Thơm mới phải tạo tử bịnh đây.

Nguyên sự sự như vầy:

Hồi cuối tháng juin 1926 Lê-văn-Thơm ta tay đã tự tay giết thoát hai mạng rồi, song nào ai có biết đâu, nên người ta muốn cậu đi bạ chèo ghe.

Ghe ấy là ghe đi thương hồ, nên Thơm ta phụ lậm, rày đây mai đó, thả lưới bủa dưới sông, rất vừa ý Thơm vô cùng.

Ngày kia thứ khi hai cái hồn oan kia nó vẫn vít cho Thơm hay sao chẳng biết, hoặc là cái máu sát nhân của Thơm lâu lâu nó bừng lên sôi, không chừng, mà cái câu chuyện đáng chi lại khiến cho Thơm phải giết luôn mấy mạng.

Bữa nọ ghe đang đậu, cậu Thơm lậm nghiêng-ghe, chủ ghe mới rầy nói sao mày làm nghiêng triền chết ghe đi vậy? Cậu ấy có nặng nề gì, mà tại sao Thơm rất quan trả lời để xã xớm lại vô lỗ. Chủ ghe tức mình, vì nó làm nghiêng ghe mình rầy nó, mà mình là chủ nó sao nó dám bỗng hào như vậy. Chủ nói một nó nói hai, kẻ chửi vợ anh chồng tiếp vô bênh chồng. Thơm bèn nổi thần-lậm ép vô đánh hai vợ chồng như tế rồi trước ôm người chồng liệng xuống sông sau ôm người vợ.

Tội nghiệp thay người chồng bị liệng xuống thì chết liền, còn người vợ còn ráng lội lại ngho ráng trèo lên song thằng khốn nó nó có cho đâu nó vớ chèo nó đập hỗ trên đầu thì nó cho tới chết thì thôi.

Cái tình cảnh người ta hụp lặn hụp xuống mà nó ở trên cầm trên hỗ xuống thiệt đáng tội nghiệp cho người đàn bà biết mấy.

Đập chết thì nó rồi cậu ba đưa con người ta ở trên ghe nó cũng hăng vụt xuống sông hết.

Trời ôi! Thiệt là hung bạo lạ thường. Cũng may là có ghe khác đi tới người ta vớt được ba đứa nhỏ khỏi chết.

Một mình giết hai mạng như chơi qua ngày 3 juillet 1926 nó bị bắt, tra hỏi nó chịu nhứt, nên ngày 9 novembre 1926 nó bị tòa đại hình xử tử; vì nó sát tới năm mạng, mà nhờ may có người vớt 3 đứa nhỏ kịp.

Tòa đại-hình xử tử rồi thì Lê-văn-Thơm lập giải lên khám lớn Saigon ở ăn hầy lâu.

Nay tử chống án về Tây đã trở quay án, nên hôm ngày thứ bảy 10 giờ sớm mai có xe đem lại trở nó đi Cantho; chẳng nó đã hiểu, nên mặt mày tái lét, phải khiêng nó lên xe mới được.

Có hai người sơn đầm theo xe mà chở nó đi.

Còn cái gươm máy thì cũng ngày thứ bảy ấy hồi sáu giờ chiều nó mới đi sau, đi tàu.

Cách xử tử này mỗi xứ mỗi cách như bên Hồng mao thì cho theo cỗ tọa cứ thấc cổ bọn tù xử tử mà thôi còn bên Huế-kỳ lại dùng điện mà xử một sợi giây điện mạnh đến bốn chục ngàn volts kể chém vô thì chết liền không kịp nhảy mắt; duy ở bên Tây với các thuộc địa Langsa đây mới dùng cái gươm máy của ông Guillotin chế tạo ra mà thôi.

Về tới quê cha đất tổ ai chẳng vui mừng, song cậu Thơm về tới Cần-thơ thì mặt không có máu; tới nơi đem cậu vô khám linh trăng trọn đêm canh giờ rất nên nghiêm nhặt. Bởi khám Cần-thơ là chỗ quen thuộc của anh ta xưa nay, nên vì chẳng khéo thì anh ta dám liều mạng lắm đó.

Gươm máy tới Cantho thì đã khuya rồi, bèn đem ráp nơi cái đám cỏ trước cửa khám mà ngay cửa trường án và kho bạc Cần-thơ đó.

Đêm thứ bảy, canh mặt chừng nhựt Tả-đao ráp máy xong, thì thư cho chặt mấy cây chuối coi có chi trở trắc chăng? Xong rồi lau chùi sạch sẽ để chờ sáng.

Mới hừng sáng mà có hơn 40 lính mã-tà đã bao vòng từ cửa khám ra chỗ gươm máy rồi. Trong vòng lính mã-tà thì có mấy vị Ten-đầm.

Người Annam ta đã đến đông nghẹt quanh coi đau ngàu.

Quan Biện-lý Joss tới khám thì trời còn tối mà ngài vô kịu Thơm đây rồi trước mặt quan trạng sư và thầy Thông ngài đọc án thầy thông cắt nghĩa. Xong rồi thì anh ta cũng chẳng đòi ăn chi hết, duy thấy đôi son-đầm cho anh ta một điếu taněo và một ly rượu có nhạc đó thôi.

Kế tả đao vô ôm với ít cho trơn rồi thì dẫn ra pháp trường.

Trời đã hừng sáng, kẻ thấy cửa khám mổ bụng ra; người này nghe một tiếng hô, thì bốn mươi cây súng bằng lên nghe một cái rầm; trong cửa khám Lê-văn-Thơm đã ra với tả-đao và son-đầm hai bên.

Vừa tới cửa, Thơm trực thấy cái máy thì chân liền hết muốn bước, mặt mày tái mét. Lúc ấy tả-đao phải bảo anh mà đưa tới cho mau, chớ nếu không thì anh ta đã té xiền tại đó rồi.

Man hạn là đọa trong hài đây thì Tả-Bao đã đưa Thơm đi ra tới mấy đồ xô Thơm xuống, vô-khổ chạy xuống chận cổ thì xịt nghe cái phụp liền.

Đó là Thơm đã đền tội cùng xã-hội rồi đó.

Thiên hạ chứng mới từ tán ra mà về trong mười người đi coi đâu lối hai người thiệt thấy rõ mà thôi, còn bao nhiêu là không thấy kịp cái hồi xô tới nhân kẻ lưới gươm rớt xuống đó vì tả-đao làm bạt thiệp quá.

T. L. B.

NHÀ BÀ-CHUÔNG
TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS
54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Muốn chữa khỏi các bệnh nặng tiêu-tiện thì nên dùng thuốc:

ABLENNOL

là thứ thuốc chữa bệnh lậu rất thần hiệu.

Chế toàn bằng chất: Santalol chất: Salol và chất: Urotropine

Giá 1$50 một hộp

NHÀ BÀ-CHUÔNG
TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS
54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Những người xanh bủng, huyết kém, nhất là con gái, những người đau mới khỏi, những người bị ngã-nước mới khỏi nên dùng thuốc:

Peptonate de fer MONTÈS

Trước mỗi bữa cơm, chính uống mấy dọ.

Giá tiền 1$00

Rượu bổ-đào:
TONIQUE TONKINOIS
Có tờ chứng-chỉ ban khen của HOÀNG-THƯỢNG

Theo hình tự-nhiên in ra đây, chứ không như có mấy thứ thuốc vẽ những hình lạ, làm trò-cười cho trẻ-con và người có trí khôn thì không ai có thể tin được!

Các thứ rượu nho càng ngày càng thấy nhiều mãi ra, nhưng xét ra thì chỉ có thứ «Tonique Tonkinois» là có giá-trị hơn cả vì rượu ấy bao giờ làm cũng rất là cẩn-thận, đã từng được sắc chỉ của quốc-vương Đại-nam và Ai-lao ban khen.

Vậy như thế, thì các ngài cũng chỉ nên dùng thứ rượu ấy và nên nhớ kỹ lấy cái dấu hiệu của thứ rượu ấy.

Rượu này đã kế-cứu theo thủy-thổ và tính-chất người phương Đông mà chế ra, cho nên người bản-xứ già, trẻ, đều dùng được cả! Xưa nay chưa có ai đã dùng mà chê được! Giá bán rất rẻ: 2$25 một chai lớn; từ sáu chai giở lên sẽ trừ hoa-hồng, tùy theo nhiều ít.

Bản-hiệu không cần phải vẽ những hình kì-dị làm lạ mắt thiên-hạ và trò chơi cho trẻ-con, lại kể những truyện khó tin, người có kiến-thức chẳng ai tin được. Đã vậy giá bán lại đắt quá, mà vị-tất có được công-hiệu cho tính-chất người bản-xứ.

Bào-chế MONTÈS
54, Phố Tràng-tiền, 54
HANOI

Xin xem kỹ các cáo-bạch của bản-hiệu ở trang thứ tư tờ báo này.
3001

MỚI SANG!

«Crachets» để treo tranh và khung kính để làm «Pare-brise auto».

Máy đánh lửa một đầu và hai đầu, đồ lửa, bài nhìn.

Giá riêng cho các nhà buôn.

Hiệu TRỊNH-XUÂN NGHĨA, số bảy phố Hàng Gai Hanoi.

Rượu DUBONNET
là rượu bổ Khỏe và lập dưỡng sức lực lại

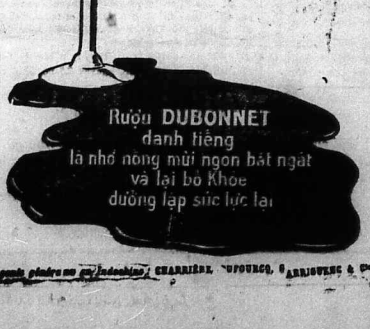

Rượu DUBONNET danh tiếng là nhớ nồng mùi ngon bát ngát và lại bổ Khỏe dưỡng lập sức lực lại

Agents généraux en Indochine: CHARRIÈRE, DUPOURQ, ARRIJUENC & Cie

MỚI XUẤT BẢN!

SỔ-HỌC ĐỊA-DƯ

Đông-Pháp — Bắc-kỳ
Trung-kỳ — Nam-kỳ

Dùng trong các lớp Sơ-đẳng các trường Pháp-Việt hết thảy là cho học-trò đi thi bằng Sơ-đẳng yếu-lược

PHẠM-HUY-LỤC Soạn

Có địa-đồ Đông-pháp toàn thể và địa-đồ riêng từng xứ

Giá bán: 0$80 — Tiền cước: 0$20

Đã có bán quán nhà các hàng sách

Thuốc trị chứng thổ tả
HIỆU «CÁI THÁP»

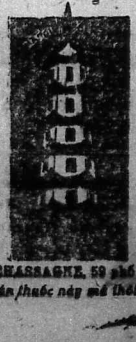

Thứ thuốc này chế ra để chuyên-trị chứng thổ tả mới mắc phải cũng là các chứng đau ở bộ máy tiêu-hóa (dọ-dày, ruột).

Thuốc ấy chế bằng các chất trị được đủ các chứng độc bệnh ấy sinh ra.

Thuốc uống rất êm và trị các chứng đau trong dạ dày, trong đại tiểu tràng rất thần-hiệu. Thuốc ấy uống thì khỏi hẳn chứng buồn lợm, buồn nôn và chứng đau bụng đi-đái trước khi phát sinh khi nôn.

Thuốc có chất làm cho chóng đỡ chứng đi rửa ra, cảm tiết hẳn được chứng đi rửa, lại khiến cho người bệnh chóng thấy khoan-khoái trong mình và chóng lại sức.

Trong thuốc ấy lại có chất bổ tim, làm cho quả tim mạnh mẽ lên và làm cho khắp mình được phát nhiệt chóng được.

Thuốc ngọt rất dễ uống, không có cáng phải gì cả.

Phàm những chứng đi rửa, thổ, không phải là thổ tả, cũng đều uống được cả.

Người lớn: Cứ 2 giờ uống một thìa lớn (thìa xúp).

Trẻ con: Cứ 2 giờ uống một thìa nhỏ (thìa cà-phê).

Chỉ ở hiệu Bào-chế CHASSAGNE, 59 phố Paul Bert, Hanoi có bán thuốc này mà thôi.

Bộ Văn Hóa Giáo Dục và Thanh Niên Sự [61]-741 Tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường

NHÀ-BA-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS
54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Trong những độ trời nóng, thời tiết thay đổi, thường gây nên bệnh ghip.

Mắc bệnh ghip, thường sốt ho, nhức đầu, đau ở khớp xương.

Muốn trị bệnh ghip, chỉ có một thứ thuốc, là :

Cachets du Docteur Rascol

0$60 một ống sáu cachets

3001

Urocédrol Gallo

Thuốc mới trừ bệnh lậu, chế bằng Essence de Cédrus Atlantica. Tốt hơn các thứ thuốc đàn-hương không bao giờ làm đau thận, và trị bệnh rất chóng.

BÁN TẠI :

Hanoi, hiệu Chassagne.

Haiphong, hiệu Brousmiche.

THUỐC LẬU (SANTAL MONAL)

Bệnh lậu thì cần phải điều-trị cho tới khi hết ra mủ. Khi đã hết ra mủ rồi, nhưng nếu xem xét kỹ lưỡng trong mỗi sáng thức dậy khi đi tiểu tiện thì thấy có ra một thứ như đàm nhỏ và dài như sợi chỉ vậy. Ấy là một cái tang chứng còn phải điều-trị bằng thuốc *Santal Monal*, nếu không thì bệnh ở bàng-quang và ở thận không thể nào tuyệt hết nọc được. Bệnh này nếu chưa tuyệt hết nọc mà đã cưới ngay vợ thì thực là một điều rất nguy hiểm cho đàn-bà, vì bệnh tất chuyển sang người đàn-bà làm cho sinh ra bệnh đau bụng ghê gớm rồi có thể làm mất đường sinh dục được.

Muốn chữa cho khỏi các bệnh ấy thì không còn gì dễ hơn thuốc *Santal Monal* nữa. Thuốc này dùng theo cách hóa-học mà bào-chế ra, chuyên trị về chứng bệnh lậu và làm cho khỏi lây sang các cơ-quan khác nữa.

Không còn gì nguy hiểm cho bằng khi bị bệnh lậu nghe những lời bạn ít từng chải mà dùng những thuốc không có giá-trị gì cả.

Khi mới có mủ thì nên dùng ngay thuốc *Santal Monal* mà dùng luôn cho đến khi tuyệt hết nọc bệnh.

Thuốc *Santal Monal* làm cho nước tiểu thành ra xanh, rửa các nơi, nào bàng-quang, nào quả thận và làm cho bệnh rất là chóng khỏi, vì thuốc này bào-chế bằng nhiều dược-phẩm mạnh mẽ và hiệu nghiệm vô cùng.

SANTAL MONAL

Ở các hàng bào-chế lớn đều có

Nhà Bán-đồ « TÂM-TÂM » Ha-nội, ở phố hàng Trống, Chủ-nhật, thứ năm nào cũng có bán từ tám giờ sáng.

CHÈ 寧泰

Quý-khách muốn xơi thứ chè quanh năm thơm ngon, xin lưu-tâm chiếu-cố xơi chè chính-hiệu NINH-THAI thời quý-khách sẽ được mãn-ý.

NINH-THÁI
10, Rue des Cantonnais, Hanoi
113, Phố Khách, Haiphong
78, Phố hàng Trống, Nam-định

Muốn trị bệnh rêm sẩy, thì dùng thuốc LE SUDOR thật là công-hiệu vô-song!

Vì thuốc ấy làm cho khỏi ngứa-ngáy.

Vì thuốc ấy làm cho da-dẻ được mát mẻ dễ chịu.

Mỗi hộp : 0$80

Có cả cái chấm bột nữa

CHỈ TẠI HIỆU BÀO-CHẾ :

CHASSAGNE

Số 59, phố Paul-Bert, Hanoi có bán thôi.

GRANDS MAGASINS RÉUNIS

PHỐ PAUL-BERT — HANOI

Hội Tây le 14 Juillet — Thắp đèn và treo cờ

Pháo xanh đỏ : 9 fr. - 6 fr. 75 - 4 fr. 50 và 3 fr.

Pháo thăng thiên. 14 fr. 25

Pháo Chandelles : 6 fr. - 4 fr. 50 - 3 fr. và 1 fr. 50

Pháo sao chổi. . . 15 fr. 75

Các thứ pháo kết lại giá từ 30 fr. *đến* 90 fr.

(Girandoles, Palmiers, Eventails, Caprices, v. v.)

Cờ vải có cán sẵn : 12 fr. - 6 fr. 75 và 4 fr. 25

Pháo cây bông đủ thứ : 375 fr - 600 fr. và 1125 fr.

CÁC BÀ CÁC CÔ !

Có nhuộm vải hàng lụa nên THÌ NHỚ KHÔNG CÓ MÓN-VỊ NÀO tốt hay hằng thuốc hiệu

"LA MAURESQUE"

Có bán ở Hanoi :
Tại tiệm thuốc ông LAFON và LACAZE và cùng các nhà bán thuốc-vị
Hoặc có thuốc thứ thiệt, gửi thư cho bà
Vve C. FERCOQ, à ARNIÈRES (Seine) France hai, gửi lũng.

Thuốc trị chứng thổ-tả

Nhà nào cũng phải trữ thứ thuốc này để phòng trị chứng thổ-tả.

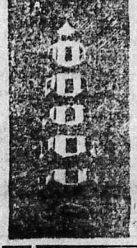

Thứ thuốc hiệu « Cái tháp » này là thuốc chuyên trị chứng thổ tả thần-hiệu vô song.

Vì thuốc ấy :

Có vị chữa cầm ngay chứng đi tả ;

Có vị bổ cho quả tim được mạnh mẽ lên ;

Có vị làm cho thân-thể khỏi phát lãnh ;

Có vị làm cho chi hẳn chứng thổ.

Chỉ ở hiệu Bào-chế **CHASSAGNE** *59 phố Paul Bert Hanoi có bán thứ thuốc trị bệnh thổ tả rất thần-hiệu ấy thôi.*

Hiệu bào-chế J. BLANC

L. BLANC kê-nghiệp

Lập từ năm 1886, ta thường gọi là hiệu thuốc Lập-lăng ở phố Tràng-tiền (Rue Paul Bert) số 31, Hanoi-Tonkin

Giây nói số 59

NÊN ĐẾN ĐÓ MÀ HỎI.

ŒNO KOLA COCA. — *Rượu bổ để cho những người ốm yếu, đàn bà ở cữ* . . . . . *Một litre :* 2$10

Trước khi ăn cơm nống một cốc con.

ELIXIR HISTOGÉNIQUE. — *Thuốc nước.* *Một chai :* 1,25

GRANULÉ HISTOGÉNIQUE. — *Thuốc hạt.* *Một chai :* 1,25

Đều là thuốc trị bệnh lao, bệnh ghip và các bệnh đau phổi rất hay, người lớn trẻ con đều dùng được cả.

SIROP D'HEMOGLOBINE SOLUBLE. — *Thuốc trị bệnh hao mòn xanh xao rất là thần hiệu. Mỗi lần trước khi ăn cơm những 3 hay 4 muỗm.* . . . . . *Một chai :* 1,25

GOUTTES NOTAL, Circulation du Sang. — *Thuốc làm cho mạch máu chạy đều.* . . . . . *Một chai :* 0,80

Ai ở xa có cần hỏi gì cứ viết thơ về, bản-hiệu xin trả lời ngay *Tiền gửi hàng phần người mua phải chịu*

3003

RƯỢU CỦA ÔNG CÓ DANH TIẾNG LAROCHE CHẾ RA HIỆU LÀ

QUINA-LAROCHE

THUỐC UỐNG BỔ TẠNG PHỦ VÀ TRỪ BỊNH RÉT CHẾ RA BỞI CÂY THUỐC QUINQUINA

Thuốc này hay lắm đã nổi tiếng thiên hạ đều điều cũng biết không có thuốc nào hay bằng. Thuốc QUINA LAROCHE là thuốc hay hơn hết cho bổ sức lại, bổ tạng phủ, trị bịnh rét làm cho ăn tiện, thuốc đó lấy làm hay cả thế giới ai không đều quên đăng.

Ai ai đang nó cũng đăng, nhưng là người bịnh nan nông đâu hề hay là các nữ. Thuốc đó trị bịnh nan này: bịnh hư huyết yếu đuối, huyết suy, bổ sức lại các bịnh làm cho con người yếu đuối, bị trái bao, ho cảm mạo tóc ngực, rét hàn cua lười trắng, nhức đầu, bị vị các bịnh đa đều đang chữa tay thuốc QUINA LAROCHE đăng.

Con nít huyết suy và con gái lớn đang lớn cũng đều bổ sẽ khi lớc sanh nẩn, cũng như mấy bịnh kể trước đây đều nên uống thuốc QUINA LAROCHE.

Những người nào ở xa hay có thấp xét cũng chẳng nên quên dùng thuốc đó.

Các bịnh kể trên đây thuốc đó trị lấy làm man và chắc. Chẳng những sẽ trừ hết mà thì còn lại ngày sau trong mình mạnh khỏe. Lại thêm sức lực, ăn nống ngon có chắng và chẳng là giảm nên thuốc đó rằng : Nước ngọc thạch của thiên thần chế ra (Liquide de Jade) tới tục ngữ của người Tàu cho những thứ thuốc trị bịnh hay hơn hết thảy không thuốc nào bằng.

Từ khi chúng ta bán thuốc QUINA LAROCHE thì chúng ta có đăng cả vạn giấy chứng và thơ cảm ơn của mấy người bịnh và cả vạn giấy của các quan trưởng y khoa nước lòng ta.

Bất tại thuốc nước QUINA LAROCHE là một thứ thuốc làm lợi cho người hơn hết thảy.

CÁCH DÙNG

Rượu QUINA LAROCHE phải uống từ một ly tới ba ly có bên theo chai rượu trọn một ngày trong hai bữa ăn. Còn muốn trị ăn rét thì mỗi một khắc đồng hồ uống một ly, uống 8 ly trước có rét 3 giờ rưỡi, thế ly ly chát uống trước có nửa giờ.

Thuốc QUINA LAROCHE thường thì uống không phu nước mà khi trời nóng nực thì pha nước vô mà uống cho đã khát.

COMAR VÀ CÔNG-TY
Ông thầy bán thuốc hạng nhất tại Paris

Trước khi ăn cơm

UỐNG RƯỢU

COGNAC CUSENIER

COURONNE

với nước SODA « PRIOR »

ăn rất ngon cơm.

Sau khi ăn cơm rồi, uống một cốc nhỏ rất tiêu-thực.

Trong nhà mà có một chai Cognac Cusenier Couronne để-phòng được bệnh đau-bụng và những lúc cần-cấp ban đêm.

Bán tại : L'Union Commerciale Indochinoise et Africaine Haiphong, Hanoi, Nam-định, Bến-thủy, Thái-bình, Yunnanfou, Tourane, Huế, Qui-nhơn, Nha-trang, Đồng-hới, Thu-xá, Saigon, Pnom-Penh.

3007

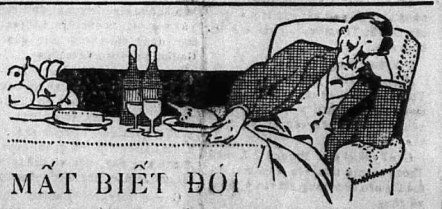

MẤT BIẾT ĐÓI

Sự biết đói là một sự kích-khích để cung cấp các chức-vụ của con tim, nó khiến cho ngon vị ta thích dùng vị ăn. Nhưng thường tự-nhiên sinh ra mất biết đói. Ngồi vào bàn mà có vẻ chán. Tiêu-hoá sinh ra khó khăn. Trong mình nặng-nề, mà hay đói-bỏi, và hay ợ. Người gầy đi mà sinh ra buồn-bã khi ấy sao không dùng ngay :

Charbon de Belloc

thuốc ấy đối với việc tiêu-hóa rất chóng hiệu. Trừ độc rất mạnh, mà lại hút được nhiều hơi độc trong cơ-thể. Làm cho lại biết đói, tiêu-hóa được chóng, rồi được thông-thoi. Các bệnh đi rửa dùng thuốc ấy chóng khỏi. Thuốc ấy dùng không sợ bị thất vọng bao giờ.

Bán buôn : Maison FRÈRE, 19, Rue Jacob, Paris

CÁC HIỆU BÀO-CHẾ ĐỀU BÁN

BANQUE DE L'INDOCHINE

ĐÔNG-PHÁP HỐI LÝ NGÂN HÀNG

東法滙理銀行

SÁNG LẬP RA TỪ NĂM 1875

Có những chỉ dụ sau này chuẩn cho được hưởng-thụ đặc biệt quyền lợi :
21 Janvier 1875, 20 Février 1888, 19 Mai 1900,
4 Janvier 1920, 12 Janvier 1921, 12 Janvier 1922, 17 Janvier 1923,
10 Janvier 1924, 16 Janvier 1925, 16 Juillet 1925 và 11 Décembre 1925.

TƯ BẢN DỰ ĐỊNH : Francs 72.000.000

TƯ BẢN NỘP RỒI : » 68.400.000

TỔNG CỘNG KHOẢN DỰ-BỊ NGÂN NGÀY 30 JUIN 1294 : » 84.089.020

Chánh quán tại : Paris (VIIIe), 96, Boulevard Haussmann

Chánh trị-sự : M. A. DE MONPLANET, Hộ-bộ tổng thanh-tra hàm, Chánh chủ ngân hàng Crédit Commercial et Industriel, Chánh chủ công-ty mỏ Than Hongay (Société française des Charbonnages du Tonkin).

Phó trị-sự : M. STANISLAS SIMON, trị-sự công-ty Điện-Việt Thiết-lộ.

Tổng chủ nhiệm : M. THION DE LA CHAUME, nguyên Hộ-bộ thanh tra.

CHO THUÊ TỦ BẠC

Tại chi quán Hanoi và Haiphong có cho các nhà gởi tiền thuê tủ bạc. Cách thức về việc thuê tủ bạc này tổ chức y hệt những nhà Băng to bên Đại-pháp.

Muốn hỏi giá cả, và xem xét buồng để các tủ bạc thì hỏi tại nhà băng về phòng (Service des titres).

Hiệu viết tắt để gởi điện-tín : INDOCHINE. 3005

Certifié l'insertion — Imprimerie du Trung-Bắc-Tân-Văn — Le Gérant : NGUYỄN-VĂN-LUẬN